

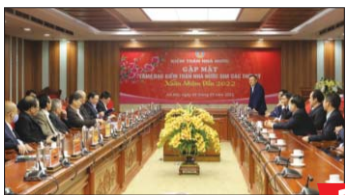


VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

**Gặp mặt lãnh đạo
Kiểm toán nhà nước
qua các thời kỳ nhân dịp
Xuân Nhâm Dần 2022**



2

**Đầu tư cao tốc Bắc - Nam
và vai trò của KTNN**

3

**Tạo lập các động lực
tăng trưởng mới
của ngành công thương**

4

**Tăng thu, tiết kiệm chi,
tạo thuận lợi cho
người dân, DN**

5

**Hướng dẫn kiểm toán
đánh giá công tác
quản trị CNTT**

6

**Thiết lập hệ thống chỉ
tiêu, tiêu chí để nâng cao
hiệu quả kiểm toán DN**

7

**Ngoại giao ghi dấu ấn
trong bối cảnh
đại dịch Covid-19**



10

**DN cần nâng cao năng lực
về phòng vệ thương mại**

12

**NAMIBIA:
Thành phố Windhoek
đứng trước nguy cơ
khủng hoảng tài chính**



16

KỶ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XV: Tạo khí thế mới, thời cơ mới, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và cả giai đoạn 2021-2025

Chiều 11/01, Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV đã họp phiên bế mạc sau 4,5 ngày làm việc khẩn trương, trách nhiệm. Kỳ họp đã thành công tốt đẹp, hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và thông qua nhiều vấn đề quan trọng, cấp bách. Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ khẳng định, tinh thần và kết quả của Kỳ họp đã tạo ra những khí thế mới, thời cơ mới, cùng với các chính sách mới được ban hành, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ, đồng lòng của nhân dân, cộng đồng DN, chúng ta tin tưởng sẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và cả giai đoạn 2021-2025.

Tại Kỳ họp, các đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội đã phát huy dân chủ, tập trung nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, hiến kế và đóng

(Xem tiếp trang 3)



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ phát biểu bế mạc Kỳ họp

Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY HẠ TẦNG MẠNG:

Kỳ I

Nhiều hạn chế trong quản lý tài sản và đấu thầu mua sắm

(Xem trang 8)



Chuyện trong tuần

Dấu ấn kinh tế năm 2021

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Mặc dù chịu tác động mạnh của Covid-19 song tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 vẫn đạt được 2,58% là một nỗ lực rất lớn của cả đất nước. Trong bức tranh kinh tế chung đó, nổi bật nhất là:

Thứ nhất, xuất khẩu hàng hóa bứt phá ngoạn mục bất chấp vô vàn những khó khăn từ sản xuất trong nước lẫn thị trường quốc tế.

Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tới 19%, trong đó khu vực kinh tế trong nước cũng tăng xuất khẩu được 13,4%, đã khẳng định vai trò trụ đỡ tăng trưởng kinh tế của xuất khẩu và thành tích xuất khẩu sẽ tiếp tục trở thành bộ đỡ vững chắc cho tăng trưởng kinh tế năm 2022.

Thứ hai, kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định với CPI bình quân cả năm chỉ tăng 1,84% trong khi cán cân thương mại hàng hóa vẫn thặng dư 4 tỷ USD và tổng thu NSNN vẫn đạt hơn 1,52 triệu tỷ đồng, tăng 13,4% so với dự toán, nên chênh lệch thu chi NSNN giảm xuống còn hơn 300.000 tỷ đồng. Đặc biệt, VND không

(Xem tiếp trang 4)

Theo dòng thời sự

□ Ngày 11/01, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc - Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp T.Ư, Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” đã tới dự và phát biểu chỉ đạo Hội thảo khoa học “Cải cách tư pháp tại Tòa án nhân dân đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam” do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức.

□ Ngày 12/01, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã dự và chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành nội vụ, do Bộ Nội vụ tổ chức theo hình thức trực tuyến với 63 tỉnh, thành phố.

□ Ngày 08/01, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã tới dự và phát biểu tại Lễ Khánh thành Hệ thống Trung tâm Tư liệu - Thư viện, Trung tâm Giám sát và Điều hành, Phần mềm trợ lý ảo cho thẩm phán, Nền tảng xét xử trực tuyến tòa án nhân dân tại Tòa án nhân dân tối cao. ■

Tổng cục Thuế đẩy mạnh hợp tác quốc tế về quản lý thuế

Hợp tác quốc tế để chống chuyên gia, chống thất thu Ngân sách, nhất là đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử là một trong những nhiệm vụ được Tổng cục Thuế quan tâm.

Năm 2021, Tổng cục Thuế đã trao đổi thông tin về 57 trường hợp với cơ quan thuế của 17 nước, trong đó có 36 trường hợp Việt Nam yêu cầu nước ngoài cung cấp thông tin; 18 trường hợp nước ngoài yêu cầu Việt Nam cung cấp thông tin và trao đổi thông tin tự động với 3 trường hợp để quản lý thuế.

Ngoài việc trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến quản lý thuế, Tổng cục Thuế cũng thúc đẩy việc ký Hiệp định đa phương về Hỗ trợ hành chính chung về thuế (MAC). Tổng cục Thuế đã hoàn thiện dự thảo hồ sơ trình Chính phủ cho phép ký MAC theo các quy định của Luật Điều ước quốc tế...

Đề nâng cao hiệu quả các hiệp định đã được ký kết, Tổng cục Thuế đã trình Bộ Tài chính lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan và trình Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện rà soát hiệu quả của các hiệp định thuế đã ký và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp tổng thể nhằm hoàn thiện chính sách đàm phán ký kết Hiệp định thuế đến năm 2030, phù hợp xu hướng phát triển kinh tế của Việt Nam, tiếp cận chuẩn mực tiên tiến quốc tế và hài hòa với các cam kết quốc tế, đảm bảo sự đồng bộ, nhất quán, công khai minh bạch. ■ **MINH ANH**

Tin vẫn

□ **Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** vừa chủ trì cuộc họp Ban cán sự đảng và Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN.

□ Ngày 12/01, **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** đã làm việc với KTNN khu vực XII.

□ **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh** vừa tham dự Hội nghị toàn quốc Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra T.Ư; Hội nghị trực tuyến Tổng kết công tác ngành nội chính Đảng năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022; Hội nghị toàn quốc ngành tổ chức xây dựng Đảng năm 2021.

□ Ngày 12/01, **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ** đã tham dự cuộc họp của Văn phòng Chính phủ.

□ **Công đoàn KTNN** vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến Tổng kết công tác công đoàn năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022.

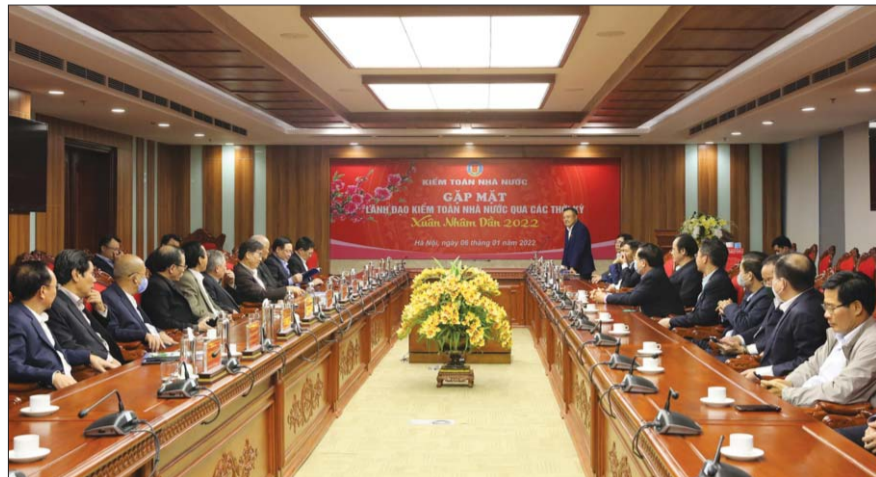
□ Ngày 12/01, **Công đoàn KTNN** tổ chức Hội nghị học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. ■ **THU HUYỀN**

Gặp mặt lãnh đạo Kiểm toán nhà nước qua các thời kỳ nhân dịp Xuân Nhâm Dần 2022

Chiều 06/01, tại Hà Nội, trong không khí đón Xuân Nhâm Dần 2022, KTNN đã tổ chức buổi gặp mặt lãnh đạo KTNN qua các thời kỳ. Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh chủ trì buổi gặp mặt (ảnh bên).

Tham dự buổi gặp mặt có các đồng chí nguyên Tổng Kiểm toán nhà nước, nguyên Phó Tổng Kiểm toán nhà nước qua các thời kỳ. Cùng dự có các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh, Doãn Anh Thơ, Hà Thị Mỹ Dung và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN.

Tại buổi gặp mặt, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã trình bày Báo cáo khái quát một số kết quả nổi bật năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của KTNN. Theo đó, năm 2021, bám sát định hướng của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), kế hoạch kiểm toán (KHKT), Tổng Kiểm toán nhà nước đã tập trung chỉ đạo lựa chọn kiểm toán các chủ đề lớn gắn với



quản lý, điều hành NSNN, những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tăng cường kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động và kiểm toán môi trường.

Đồng thời, KTNN thực hiện thí điểm kiểm toán xác nhận báo cáo quyết toán NSDP (cấp tỉnh). Quá trình xây dựng KHKT năm được thực hiện chủ động, có sự phối hợp, tham gia ý kiến

của các cơ quan có liên quan, đảm bảo tuân thủ pháp luật, khoa học, chặt chẽ, minh bạch và công khai với 181 cuộc kiểm toán.

Đặc biệt, để đảm bảo ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, KTNN đã giảm tối đa các đầu mối kiểm toán đối với toàn ngành y tế; không kiểm toán các đơn vị làm nhiệm vụ tuyến đầu như công an, quân đội tại

(Xem tiếp trang 5)

Các đơn vị kiểm toán được chủ động lựa chọn đơn vị kiểm tra, đối chiếu, trên cơ sở bám sát đề cương kiểm toán

Sáng 11/01, Ban Chỉ đạo thực hiện Cuộc kiểm toán chuyên đề việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ (gọi chung là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức cuộc họp trực tuyến để cho ý kiến thống nhất về một số vấn đề liên quan đến đề cương, nội dung Cuộc kiểm toán. Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa - Trưởng Ban Chỉ đạo - chủ trì cuộc họp.

Tham dự cuộc họp tại điểm cầu Hà Nội còn có Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Cuộc kiểm toán, cùng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, đại diện lãnh đạo các KTNN khu vực và

các bộ phận có liên quan (họp tại các điểm cầu).

Theo Dự thảo Đề cương, Cuộc kiểm toán sẽ thực hiện đánh giá việc triển khai các cơ chế, chính sách đối với lực lượng tuyến đầu chống dịch; với bệnh nhân được điều trị, người bị cách ly y tế; đối với người lao động, với lực lượng sản xuất và lưu thông hàng hóa, các đơn vị sử dụng người lao động (DN).

Kiểm toán đánh giá trách nhiệm của Bộ, ngành trong việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, gồm: Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước, Bộ

Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và trách nhiệm của các địa phương.

Tại cuộc họp, các thành viên Ban Chỉ đạo, các đơn vị kiểm toán nhất trí với Dự thảo Đề cương Cuộc kiểm toán; đồng thời, tập trung làm rõ một số vấn đề trong dự thảo nội dung kiểm toán chuyên đề đối với từng Bộ, ngành (kiểm toán tổng hợp, kiểm toán chi tiết)...

Phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa đánh giá cao tinh thần vào cuộc chủ động, từ sớm, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị kiểm toán, các bộ phận có liên quan. Theo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, trên cơ sở họp bàn, thống nhất các

(Xem tiếp trang 8)

Đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới tại Kiểm toán nhà nước

Mới đây, KTNN đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 và triển khai kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2025, theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến kết nối tới các KTNN khu vực. Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Tại Hội nghị, trình bày Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ (BĐG&VSTBPN) KTNN giai đoạn 2016-2020, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (KTNN) Trần Đức Lâm cho biết, trong giai đoạn 2016-2020, hoạt động BĐG&VSTBPN của KTNN tiếp tục được Đảng ủy, lãnh đạo KTNN quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi. Song song với đó, các cán bộ nữ được quan tâm hơn trong công tác chuyên môn, công tác phát triển đảng viên,

công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng. Ban VSTBPN các đơn vị từng bước được kiện toàn và đi vào hoạt động nền nếp...

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, trong giai đoạn 2021-2025, KTNN sẽ tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện công tác BĐG&VSTBPN theo hướng cụ thể và thiết thực hơn, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như: Tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến về BĐG; tổ chức các lớp tập huấn về giới; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nữ quản lý, lãnh đạo; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý các cấp. Bên cạnh đó, tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, bảo đảm kinh phí hợp lý cho công tác BĐG&VSTBPN...

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh

cho biết, thời gian qua, Ban cán sự đảng, lãnh đạo KTNN luôn quan tâm đến công tác BĐG, từ xây dựng văn bản pháp luật đến chỉ đạo cấp ủy, công đoàn và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các giải pháp cụ thể, thiết thực, nhằm phấn đấu đạt được các mục tiêu BĐG, tạo điều kiện để phụ nữ phát triển, phát huy năng lực, đóng góp trí tuệ vào sự nghiệp phát triển của Ngành... Để triển khai Kế hoạch hành động BĐG giai đoạn 2021-2025 đạt được nhiều thành công và tích cực hơn nữa, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước đề nghị, trong thời gian tới, Ban VSTBPN KTNN, các cấp ủy, công đoàn và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cần tiếp tục quan tâm và tạo mọi điều kiện hơn nữa cho các cán bộ, công chức, viên chức nữ phát huy năng lực, đóng góp trí tuệ vào sự nghiệp phát triển của Ngành. ■

DIỆU THIÊN

“Tiếng nói” từ Kiểm toán nhà nước

Dự án xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 là dự án quan trọng quốc gia, có vai trò và ý nghĩa to lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện quy định của Luật KTNN, KTNN đã có Báo cáo đưa ra ý kiến về Dự án này gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các đại biểu Quốc hội; làm căn cứ để Quốc hội thảo luận, xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Dự án. Đây cũng là lần đầu tiên KTNN thực hiện trình ý kiến của KTNN để Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia sau 16 năm nhiệm vụ này được quy định trong Luật KTNN.

Qua nghiên cứu hồ sơ Dự án, KTNN đã đưa ra nhiều ý kiến quan trọng. Nhất trí về sự cần thiết đầu tư Dự án, song KTNN chỉ ra Dự án chưa xác định rõ sự phù hợp với quy hoạch của ngành, địa phương có liên quan, đặc biệt là việc kết nối thuận lợi cảng biển, cảng hàng không, các khu công nghiệp, du lịch, trung tâm logistics... Vì vậy, KTNN đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải rà soát, nghiên cứu hướng tuyến, lựa chọn phương án tuyến tối ưu, đảm bảo tiết kiệm vốn đầu tư, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn giai đoạn 2021-2025 của Dự án; đồng thời, rà soát lại phương án thiết kế sơ bộ Dự án để lựa chọn phương án phù hợp nhất...

Về sơ bộ tổng mức đầu tư Dự án, KTNN chỉ rõ, với tổng giá trị 146.990 tỷ đồng/729km, bình quân là 175,4 tỷ đồng/km (không tính chi phí giải phóng mặt bằng). Trong khi đó, suất đầu tư các dự án đầu tư đường cao tốc giai đoạn 2017-2020, như Dự án thành phần đoạn Vĩnh Hào - Phan Thiết là dự án tương tự về loại, cấp, quy mô công trình có tổng mức đầu tư (bao gồm cả giải phóng mặt bằng) là 10.854 tỷ đồng/101km (tương đương 107,5 tỷ đồng/km); Dự án thành phần đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào có

Đầu tư cao tốc Bắc - Nam và vai trò của Kiểm toán nhà nước

□ Đ. KHOA

Tại phiên bế mạc Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Cùng với việc trình ý kiến để Quốc hội xem xét chủ trương đầu tư, vai trò của KTNN trong việc tăng cường kiểm toán nhằm ngăn chặn thất thoát, lãng phí khi triển khai Dự án cũng được nêu rõ tại Nghị quyết của Quốc hội.



Đại biểu Quốc hội dự phiên bế mạc

Ảnh: TTXVN

tổng mức đầu tư (gồm cả giải phóng mặt bằng) là 9.620,2 tỷ đồng/78,5km (tương đương 122,6 tỷ đồng/km); Dự án thành phần đoạn Phan Thiết - Dầu Giây có tổng mức đầu tư (bao gồm cả giải phóng mặt bằng) là 12.577 tỷ đồng/100km (tương đương 125,77 tỷ đồng/km).

Mặt khác, theo kết quả kiểm toán một số dự án đường cao tốc có quy mô tương tự như Dự án đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ giai đoạn 1 và sử dụng chỉ số giá xây dựng bình quân năm 2018, 2019, 2020, theo KTNN, số liệu sơ bộ tổng mức đầu tư Dự án được xác định lại là 130.605 tỷ đồng, giảm 16.330 tỷ đồng so với Tờ trình của Chính phủ; bình quân 152,9 tỷ đồng/km (không bao gồm giải phóng mặt bằng). Từ dữ liệu trên, KTNN đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải và cơ quan

liên quan rà soát kỹ sơ bộ tổng mức đầu tư của các dự án, tính khả thi của sơ bộ tổng mức đầu tư, tham khảo số liệu tổng mức đầu tư của Dự án đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ giai đoạn 1 để bảo đảm khả năng cân đối nguồn vốn giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo có đủ vốn triển khai hoàn thành toàn bộ Dự án vào năm 2025...

Tăng cường thanh tra, kiểm toán để bảo đảm công khai, minh bạch

Trước khi thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án, các đại biểu Quốc hội đã dành nhiều thời gian để thảo luận và cho ý kiến về sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình, sự phù hợp của Dự án đối với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch có liên quan và phạm vi, quy mô của dự án; lựa chọn công nghệ,

phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư; về hình thức đầu tư; về sơ bộ tổng mức đầu tư; nguồn vốn và thu hồi vốn đầu tư... Đặc biệt, những thông tin, số liệu từ báo cáo của KTNN là một trong những căn cứ quan trọng để các đại biểu thảo luận, xem xét và quyết định bấm nút thông qua Nghị quyết đầu tư Dự án.

Dẫn số liệu tính toán của KTNN về sơ bộ tổng mức đầu tư Dự án, đại biểu Hoàng Văn Cường (đoàn TP. Hà Nội) nêu rõ, suất đầu tư và tổng mức đầu tư Dự án rất cần phải cân nhắc lại, nhất là khi chúng ta thực hiện chỉ định thầu cho các dự án; phải thiết kế lại và phải thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện Dự án. Bên cạnh đó, về sử dụng nguồn vốn, Dự án dự kiến sẽ sử dụng 72.000 tỷ đồng từ gói hỗ trợ phục hồi kinh tế. Nhưng theo tiến độ

trong năm 2022-2023 thì tổng giải ngân của Dự án chỉ được 31.000 tỷ đồng, trong khi gói phục hồi kinh tế lại nhằm giải ngân để phục hồi trong 2 năm 2022 và 2023. “Khi phân bổ 72.000 tỷ đồng vào Dự án này thì còn ít nhất là 40.000 tỷ đồng sẽ không được giải ngân đúng theo mục tiêu của phục hồi kinh tế. Như vậy, việc sử dụng tiền phục hồi kinh tế vào đầu tư cho Dự án 72.000 tỷ đồng rất cần phải tính toán lại” - đại biểu Hoàng Văn Cường băn khoăn.

Đặc biệt, trong quá trình thảo luận, nhiều đại biểu Quốc hội đề nghị Chính phủ cần xây dựng cơ chế kiểm soát chặt chẽ, quản lý hiệu quả nguồn vốn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm toán, kiên quyết không xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong tổ chức triển khai Dự án.

Từ ý kiến của KTNN, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ trong bước nghiên cứu khả thi chỉ đạo các cơ quan liên quan khảo sát chi tiết về địa hình, địa chất... xây dựng chi tiết, chuẩn xác về các giải pháp thiết kế, biện pháp thi công, tính toán khối lượng, đơn giá chi tiết để lập dự toán xây dựng công trình, làm cơ sở để xây dựng giá gói thầu, lựa chọn nhà thầu thi công. Đồng thời, bảo quản lý chặt chẽ về nguồn vốn, bảo đảm sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn vốn đầu tư, đề nghị các cơ quan thanh tra, kiểm toán tăng cường công tác thanh tra, kiểm toán để tránh gây thất thoát, lãng phí vốn đầu tư. Nghị quyết của Quốc hội nêu rõ: KTNN trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

Trước đó, giải trình trước Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể cũng khẳng định, để bảo đảm công khai, minh bạch trong triển khai Dự án, rút bài học kinh nghiệm của giai đoạn I, các cơ quan chức năng như công an, thanh tra, kiểm toán sẽ tham gia ngay từ khâu lập dự án. ■

góp nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc. Các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và cơ quan có liên quan đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiếp thu, giải trình nghiêm túc, cầu thị các ý kiến của đại biểu Quốc hội để trình Quốc hội các dự án luật, dự thảo nghị quyết đảm bảo chất lượng cao nhất. Trên cơ sở đó, Quốc hội đã xem xét, thông qua 1 Luật, 4 Nghị quyết với sự thống nhất cao.

Theo đó, Nghị quyết về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được ban hành đã đưa ra các chính sách hỗ trợ với quy mô, nguồn lực đủ lớn, có mục tiêu trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ; thời gian thực hiện chủ yếu trong 2 năm 2022 và 2023 với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Quốc hội đã quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, phương án huy động nguồn lực, việc áp dụng một số cơ chế đặc thù và giao các nhiệm vụ cho Chính phủ.

Nghị quyết về Chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc trên tuyến

Tạo khí thế mới...

Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong trung và dài hạn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, có tác dụng lan tỏa, liên kết vùng, kết nối các tỉnh, thành phố, vùng kinh tế trọng điểm, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân, giúp giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cùng với đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự được Quốc hội thông qua nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và quy trình, thủ tục để thúc đẩy đầu tư, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; thể chế hóa các văn kiện của Đảng và thực hiện các nghị

quyết của Quốc hội. Đồng thời, Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Cần Thơ cũng đã được Quốc hội thông qua nhằm kịp thời thể chế hóa các nghị quyết của T.Ư, Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP. Cần Thơ; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển Cần Thơ nhanh và bền vững, phấn đấu là thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, là đô thị hạt nhân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Đặc biệt, Nghị quyết Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV được thông qua đã khẳng định các kết quả đạt được của Kỳ họp, thể hiện sự tích cực, chủ động, trách nhiệm cao của Quốc hội trước đòi hỏi của thực tiễn đất nước và mong muốn, nguyện vọng của người dân, DN; sự phối hợp chặt chẽ của Chính phủ và phối hợp chuẩn bị từ sớm của các cơ quan của Quốc hội trong việc chuẩn bị Kỳ họp. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục cụ

thể hóa và thực hiện tốt, hiệu quả các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19 đã được quyết định tại các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khẩn trương ban hành, chủ động quyết liệt chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (2022-2023); hoàn thành việc tiêm vắc-xin phòng Covid-19; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm công và thanh tra, kiểm tra, giám định, kiểm định chất lượng trang thiết bị y tế; chủ động phát hiện sớm các vi phạm, hành vi lợi dụng dịch bệnh để trục lợi; xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Nghị quyết Kỳ họp cũng yêu cầu KTNN xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm toán định kỳ và khi kết thúc chương trình, dự án đối với việc huy động, sử dụng các nguồn lực trong thực hiện nhiệm vụ phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch bệnh; đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp và kịp thời báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. ■

N. HỒNG

(Tiếp theo trang 1)

Tái cơ cấu ngành công thương phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải cho biết, ngành công thương phấn đấu đóng góp vào mục tiêu đến năm 2030 nước ta có công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm quốc gia có năng lực cạnh tranh công nghiệp cao, nhóm 15 quốc gia xuất khẩu lớn nhất thế giới; xếp thứ 2 trong ASEAN về quy mô thị trường bán lẻ và thương mại điện tử. Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp đạt bình quân trên 8,5%/năm. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 30%. Đồng thời, đảm bảo cân đối cung cầu về năng lượng với tỷ lệ tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP giảm 1 - 1,5%/năm. Cùng với đó là duy trì thặng dư cán cân thương mại với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu luôn cao hơn nhập khẩu và tăng bình quân khoảng 6 - 8%. Tốc độ tăng trưởng bình quân của tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng trên 15%/năm.

Những con số trên được đưa ra trên cơ sở sau gần 10 năm triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công thương phục vụ sự nghiệp CNH, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngành công thương đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng là động lực cho tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng phát triển công nghiệp và dịch vụ.

Theo Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch (Bộ Công Thương) Nguyễn Hoàng Giang, những năm qua, tái cơ cấu công nghiệp được gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động đã đi vào thực chất hơn, ngày càng hướng vào lõi CNH. Nhờ đó, Việt Nam đã dần trở thành một trong những trung tâm sản xuất công nghiệp của thế giới và thuộc nhóm quốc gia có năng lực cạnh tranh công nghiệp (CIP) trung bình cao toàn cầu và ASEAN-4 với vị trí thứ 36 trên thế giới. Ngành năng lượng cũng đã có sự phát triển nhanh, cơ bản đảm bảo ổn định

Tạo lập các động lực tăng trưởng mới của ngành công thương

□ PHÚC KHANG

“Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của ngành công thương, cũng như tạo lập các động lực tăng trưởng mới gắn với chuyển biến về chất mô hình tăng trưởng, cùng mô hình quản trị nhà nước năng động, hiệu quả, hiện đại và có tính thích ứng cao để thực hiện công nghiệp hóa (CNH), phát triển nhanh và bền vững”. Đây là mục tiêu mà ngành công thương hướng tới từ nay đến năm 2030.



Ngành công thương đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng là động lực cho tăng trưởng kinh tế
Ảnh tư liệu

cung cầu về năng lượng cho nền kinh tế, từng bước chuyển dịch theo hướng thị trường cạnh tranh... Đáng chú ý, hội nhập kinh tế quốc tế đã mở rộng không gian và động lực tăng trưởng cho xuất nhập khẩu, là điểm sáng trong tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Quy mô xuất khẩu của Việt Nam đã đứng thứ 2 ASEAN và thứ 20 thế giới (năm 2020), đứng thứ 17 về xuất khẩu công nghiệp chế biến, chế tạo (năm 2019) với một số ngành đã hội nhập thành công vào chuỗi giá trị toàn cầu như điện tử, dệt may, da giày... Cùng với đó, thương mại trong nước trở thành động lực tăng trưởng mới của ngành với sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử đã

thực sự trở thành trụ đỡ quan trọng đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là trong những giai đoạn gặp khó khăn về thị trường bên ngoài.

Tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập

Khi thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập trong tái cơ cấu ngành công thương, các chuyên gia đã nêu, quá trình tái cơ cấu ngành công thương gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm, quá trình CNH chưa tạo ra các chuyển biến rõ nét. Tỷ trọng ngành công nghiệp và thương mại trong GDP thay đổi chậm (từ 35,1% năm 2011 lên 39,2% năm 2020). Cơ cấu thị trường ngoài

nước so với thị trường trong nước chưa cân đối, tăng trưởng vẫn tiếp tục dựa vào mở rộng quy mô đầu tư.

Một vấn đề nổi lên nữa là ngành công nghiệp chủ yếu phát triển về chiều rộng mà chưa phát triển về chiều sâu, tiến trình CNH trong công nghiệp còn chậm, tăng trưởng công nghiệp vẫn tiếp tục dựa vào mở rộng quy mô đầu tư. Năng suất lao động còn thấp so với các nước trong khu vực. Công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới. Công nghiệp chế biến chế tạo hoạt động ở phân khúc thấp trong chuỗi giá trị toàn cầu, chủ yếu là gia công, lắp ráp. Trong khi đó, các ngành công nghiệp nền tảng, công

ng nghiệp hỗ trợ chậm phát triển, năng lực tự chủ của ngành công nghiệp chưa cao. Thêm vào đó, việc phân bổ không gian các ngành công nghiệp chưa giúp khai thác tốt lợi thế cạnh tranh của các vùng, chưa hình thành được các cụm ngành công nghiệp chuyên môn hóa để liên kết phát triển chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị các ngành công nghiệp.

Đối với ngành năng lượng, sự phát triển chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả và còn đối mặt với nhiều thách thức về đảm bảo an ninh năng lượng. Xuất nhập khẩu chưa khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế; xuất khẩu phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu và khu vực FDI. Mức độ đa dạng hoá thị trường và sản phẩm ít thay đổi. Thương mại trong nước chưa khai thác hết tiềm năng của khu vực thị trường gần 100 triệu dân...

Theo ông Nguyễn Hoàng Giang, nhằm từng bước khắc phục những bất cập trên, Bộ Công Thương đã xác định các động lực tăng trưởng mới để tăng cường sức chống chịu trước các cú sốc bên ngoài và khai thác có hiệu quả quá trình hội nhập. Cụ thể, Bộ sẽ tập trung phát triển công nghiệp nền tảng để làm chủ khu vực sản xuất, đặc biệt là tư liệu cho các ngành công nghiệp xuất khẩu và nâng cao năng lực tự chủ; phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, cạnh tranh. Về thương mại, Bộ sẽ tập trung phát huy thế mạnh của thị trường trong nước; xác định thương mại điện tử là động lực tăng trưởng quan trọng của kinh tế số; nâng cao chất lượng xuất khẩu và đẩy mạnh phát triển thương hiệu hàng Việt Nam...■

những không bị mất giá mà ngược lại còn lên giá so với USD khi chỉ số giá USD tháng 12/2021 giảm 0,58% so với tháng 12/2020 và bình quân năm 2021 giảm tới 0,97% so với năm trước.

Thứ ba, mặc dù kinh tế khó khăn do dịch bệnh song vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành vẫn đạt hơn 2,89 triệu tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2020 do đóng góp của khu vực ngoài nhà nước đã đầu tư hơn 1,72 triệu tỷ đồng, tăng 7,2% và vươn lên chiếm tỷ trọng 59,5%; trong khi vốn khu vực nhà nước giảm 2,9% và khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng giảm 1,1%. Bên cạnh đó, vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài cũng đạt 31,15 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm 2020 đã chứng tỏ

Dấu ấn kinh tế...

sức hấp dẫn của môi trường đầu tư nước ta vẫn được duy trì tốt.

Thứ tư, đóng góp của ngành tài chính ngân hàng vào phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 là rất to lớn và không thể phủ nhận. Cả 3 thành tích nổi bật nêu trên đều có sự đóng góp của ngành tài chính ngân hàng thông qua tạo điều kiện cho nền kinh tế, trong đó có lĩnh vực xuất khẩu, đầu tư và sản xuất kinh doanh của khu vực kinh tế ngoài nhà nước, tiếp cận nguồn vốn tín dụng thông qua các chính sách như: Cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi suất, miễn giảm phí... Tính đến ngày 24/12/2021, tổng phương tiện thanh toán tăng 8,93% so với

cuối năm 2020; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 8,44% và tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,97%. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành ổn định các mức lãi suất để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và thị trường tiền tệ. Các tổ chức tín dụng tiếp tục cắt giảm chi phí hoạt động, giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ nền kinh tế tăng trưởng. Lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND thuộc lĩnh vực ưu tiên chỉ còn 4,5%/năm. Mặc dù lãi suất có xu hướng giảm và tổng tín dụng cho nền kinh tế vẫn duy trì tốt song lạm phát cơ bản tháng 12/2021 tăng

0,16% so với tháng trước, chỉ tăng 0,67% so với cùng kỳ năm trước, theo đó, lạm phát cơ bản bình quân năm 2021 tăng có 0,81% so với bình quân năm 2020.

Sang năm 2022, để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6 - 6,5% và lạm phát dưới 4% thì một mặt, cần tiếp tục phát huy những thế mạnh của xuất khẩu, của đầu tư trực tiếp nước ngoài. Mặt khác, ổn định kinh tế vĩ mô thì cấp bách và cần thiết nhất là phải hoạch định và triển khai có hiệu quả chương trình phục hồi kinh tế - xã hội giai đoạn 2022-2023 nhằm phục hồi tổng cầu tiêu dùng trong nước, đẩy mạnh đầu tư công, từ đó cùng với xuất khẩu tạo ra thế chân kiềng vững chắc cho tăng sản lượng hàng hóa dịch vụ, đi đôi với tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.■

(Tiếp theo trang 1)

Hoàn thành toàn diện nhiệm vụ tài chính - ngân sách

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn, thách thức, song với sự linh hoạt, chủ động trong điều hành, vừa triển khai các giải pháp thu ngân sách, vừa tích cực hỗ trợ người dân, DN, ngành tài chính đã hoàn thành toàn diện nhiệm vụ tài chính - ngân sách.

Tổng số thu NSNN năm 2021 đạt 1,56 triệu tỷ đồng, vượt 16,4% (vượt 219.900 tỷ đồng) so với dự toán, tăng 3,7% so với thực hiện năm 2020. Trong đó, chủ yếu tăng thu từ dầu thô, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu và thu tiền sử dụng đất; thu thuế, phí nội địa từ hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt 14,5% dự toán, tăng 11,3% so với thực hiện năm 2020; tỷ lệ động viên vào NSNN đạt 18,6% GDP ước thực hiện (vượt mục tiêu đề ra là 15,5% GDP). Theo phân cấp quản lý, thu ngân sách trung ương (NSTU) ước đạt 106,7% dự toán; thu ngân sách địa phương (NSDP) ước đạt 128,2% dự toán.

Ngay từ đầu năm, Bộ Tài chính triển khai thực hiện dự toán NSNN đảm bảo chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung ưu tiên nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19. Tổng chi NSNN năm 2021 ước đạt 1,87 triệu tỷ đồng, bằng 111,4% dự toán; đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi phát sinh theo tiến độ thực hiện của đơn vị sử dụng ngân sách; ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Đến ngày 31/12/2021, NSNN đã quyết định chi 45.100 tỷ đồng cho phòng, chống dịch Covid-19 và 28.900 tỷ đồng để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch với tổng số 74.000 tỷ đồng (trong đó, T.U đã chi 26.300 tỷ đồng, các địa phương đã chi từ NSDP 47.700 tỷ đồng). Với kết quả thu, chi NSNN nêu trên, cân đối NSTU và NSDP được đảm bảo. Ước tính năm 2021, bội chi NSNN thực hiện đạt dưới 4% GDP.

Tăng thu, tiết kiệm chi, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

□ THÙY ANH

Tại Hội nghị Tổng kết công tác tài chính - NSNN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành tài chính vừa qua, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá, thu NSNN năm 2021 đã vượt dự toán nhưng chưa bền vững. Ngành tài chính cần có giải pháp khuyến khích thu NSNN, tiết kiệm chi, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, DN.



Quang cảnh Hội nghị

Ảnh: TTXVN

Bộ Tài chính đã chủ động điều hành việc phát hành trái phiếu chính phủ để sử dụng có hiệu quả ngân quỹ nhà nước. Lũy kế đến ngày 31/12/2021 đã phát hành được 318.200 tỷ đồng trái phiếu chính phủ với kỳ hạn bình quân 13,92 năm, lãi suất bình quân 2,3%/năm. Bên cạnh đó, nợ công được kiểm soát; tăng cường quản lý giá, kiểm soát lạm phát; phát triển đồng bộ thị trường tài chính; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính phủ điện tử...

Cần đi đầu trong việc tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp

Phát biểu tại Hội nghị Tổng kết công tác tài chính - NSNN năm

2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành tài chính, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng, năm 2021 mặc dù còn nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 nhưng kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục được duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, mặt bằng lãi suất giảm, tỷ giá ổn định, đồng tiền Việt Nam tăng giá, dự trữ ngoại hối tăng trên 10%. Bội chi ngân sách được kiểm soát, cân đối thu chi ngân sách được đảm bảo, có nguồn chi cho các vấn đề phát sinh như công tác phòng, chống dịch Covid-19... Thành tích chung ấy có sự đóng góp quan trọng của ngành tài chính.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ ra một số hạn chế và

đề nghị ngành tài chính cần khắc phục, như: Thu NSNN tăng so với năm 2020 nhưng chưa cao, nhiều khoản thu chưa bền vững như thu từ chứng khoán, bất động sản, dầu thô. Đồng thời, cần khắc phục triệt để, có hiệu quả các hạn chế, yếu kém, bất cập như: Giải ngân vốn đầu tư công chậm, việc cơ cấu lại, đổi mới khu vực DNNN còn rất chậm... Cần chỉ ra các nguyên nhân làm chậm tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn. Đặc biệt, đối với việc quản lý đất đai trong cổ phần hóa DN dẫn đến nhiều sai phạm, Bộ Tài chính cần phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN để nghiên cứu các nguyên nhân gây ách tắc, tiêu cực.

Ngành tài chính cần tìm các

biện pháp đẩy mạnh tăng thu ngân sách, có chính sách khuyến khích các địa phương tăng thu NSNN, đồng thời, xây dựng cơ chế phân bổ nguồn lực tài chính cho các địa phương một cách công bằng, minh bạch. Cùng với đó, phải tìm biện pháp tiết kiệm chi. Trong lúc này phải “thắt lưng buộc bụng”, rà soát kỹ, cắt giảm các khoản chi không cần thiết, kiểm soát bội chi, quản lý nợ công theo hướng có thể tăng bội chi để phục hồi và phát triển kinh tế nhưng bảo đảm cân đối phù hợp, không “vung tay quá trán”, cũng không quá thận trọng.

Thủ tướng lưu ý Bộ Tài chính về công tác tham mưu, nhất là tham mưu các chiến lược cho Đảng, Chính phủ các vấn đề liên quan đến tài chính, ngân sách như: Xu hướng phát triển các thị trường, giá cả các mặt hàng chủ lực, thị trường xuất nhập khẩu... Cần phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, chính sách này phải nâng đỡ, thúc đẩy chính sách kia, tránh lợi ích cục bộ, chính sách này mâu thuẫn, cản trở chính sách kia.

Đồng thời, cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách trong toàn ngành. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa, cắt giảm các thủ tục hành chính, tạo điều kiện kinh doanh, đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng ngành tài chính số, chính phủ số. Thủ tướng dẫn lại lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với ngành tài chính: “Nền tài chính phải phục vụ sản xuất và thúc đẩy sản xuất phát triển. Chúng ta phải ra sức hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân hơn nữa trong việc sản xuất và tiết kiệm, làm cho dân giàu, nước mạnh” và mong ngành phải đi đầu trong việc tạo điều kiện cho người dân, DN...■

các tình trạng có dịch. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, lãnh đạo KTNN lưu ý hoạt động kiểm toán khác phải đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng và từng kiểm toán viên (KTV); rà soát, điều chỉnh KHKT theo hướng cắt giảm thời gian và quy mô, lùi hoặc hoãn đôi thời gian triển khai kiểm toán; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động.

Năm 2022, trước những đòi hỏi và yêu cầu ngày càng cao của Đảng, Nhà nước và Quốc hội, KTNN xác định chủ đề của năm là “Chất lượng kiểm toán và đạo đức công vụ” với các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm: Bám sát sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội để chủ động triển khai nhiệm vụ đảm bảo khoa học, chất lượng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hiệu quả; tổ chức thực hiện các cuộc kiểm toán năm 2022 đảm bảo tiến độ, hiệu quả và chất

Gặp mặt lãnh đạo...

lượng trên tinh thần đổi mới toàn diện, nâng cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt nhằm thích ứng với diễn biến dịch Covid-19; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với ứng dụng CNTT vào hoạt động công vụ...

Bày tỏ vui mừng trước sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của KTNN trong thời gian qua, nguyên Tổng Kiểm toán nhà nước Đỗ Bình Dương và Nguyễn Hữu Vạn mong muốn thời gian tới, KTNN tiếp tục đoàn kết, thống nhất; đổi mới nội dung và phương pháp kiểm toán để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong mọi hoạt động; quan tâm hơn nữa đến việc đào tạo năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, KTV... Đồng thời khẳng định, các thể hệ cán bộ hưu trí sẽ luôn quan tâm và dõi theo từng bước trưởng

thành của KTNN, gửi gắm niềm tin, sự kỳ vọng vào các thế hệ cán bộ, công chức đương nhiệm của Ngành sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó.

Thay mặt lãnh đạo KTNN, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh bày tỏ tri ân và lòng biết ơn sâu sắc tới các thế hệ lãnh đạo KTNN - những người đã đặt nền móng để xây dựng, làm nên truyền thống của KTNN. Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh cho biết, thành quả mà KTNN đạt được trong năm 2021 là sự tiếp nối truyền thống đoàn kết, nhất trí; tinh kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm của toàn Ngành qua các thế hệ.

Năm 2022, Quốc hội đã có Nghị quyết yêu cầu KTNN kiểm toán toàn bộ quyết

(Tiếp theo trang 2)

toán ngân sách cấp tỉnh. KTNN sẽ kiểm toán tại 60/63 tỉnh. Đặc biệt, lần đầu tiên, Quốc hội giao KTNN tham gia 2 Đoàn giám sát tối cao: “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”. Bên cạnh đó, Quốc hội cũng yêu cầu KTNN kiểm toán toàn bộ các nguồn lực, chính sách chống Covid-19 để công khai trước đồng bào.

“Để hoàn thành những nhiệm vụ nặng nề trên, chúng tôi mong muốn thường xuyên, liên tục nhận được ý kiến chỉ đạo của nguyên lãnh đạo KTNN để có thể tiếp nối truyền thống đáng tự hào của Ngành, đoàn kết, nhất trí, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao” - Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh.■

Tin và ảnh: HỒNG NHUNG

Quản trị CNTT đảm bảo cho kế hoạch phát triển của đơn vị

Theo đánh giá của KTNN, hiện nay, có nhiều bộ khung và chuẩn mực khác nhau về quản trị CNTT để các đơn vị lựa chọn triển khai một cách phù hợp với đặc thù ngành nghề và các quy định pháp luật. Do đó, kiểm toán viên (KTV) cần am hiểu và đánh giá được các thành phần khác nhau trong cấu trúc quản trị CNTT để có thể xác minh các quyết định, phương hướng, nguồn lực, quản lý và giám sát về CNTT đóng góp cho chiến lược phát triển và mục tiêu của đơn vị được kiểm toán. Hơn nữa, KTV cũng cần tìm hiểu kỹ các thành phần trọng yếu của công tác quản trị và quản lý CNTT, cũng như nhận định được những rủi ro sẽ phát sinh do thành phần nào đó của công tác quản trị đang bị thiếu sót hoặc thực hiện chưa chính xác. Bởi quản trị CNTT là nền tảng hướng dẫn mọi hoạt động CNTT của đơn vị nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động trong hiện tại, cũng như cho kế hoạch phát triển lâu dài.

Chỉ ra những rủi ro thường gặp khi kiểm toán đánh giá về quản trị CNTT, hướng dẫn của KTNN nêu rõ, hệ thống CNTT có thể không hữu hiệu, kém hiệu quả hoặc không thân thiện với người dùng. Các hệ thống CNTT ngày nay rất đa dạng và phức tạp đặc biệt là trong các tổ chức lớn. Do đó, các hệ thống CNTT phải được thiết kế đúng, tinh chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế, phối hợp nhiều bộ phận và được vận hành hữu hiệu.

Rủi ro nữa được đề cập là hệ thống CNTT thiếu định hướng, không bám sát yêu cầu nghiệp vụ. Thực tế, việc đầu tư lớn cho CNTT không phù hợp với mục tiêu và nguồn lực của tổ chức có thể không mang lại hoặc mang lại rất ít giá trị hoạt động. Ngay cả khi triển khai hệ thống CNTT tốt nhưng thiếu định hướng rõ ràng cũng sẽ không giúp đạt được các mục tiêu chung của tổ chức. Nhằm đảm bảo mối tương quan giữa việc đầu tư CNTT với nguồn lực và mục tiêu của đơn vị, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan và nhóm người dùng am hiểu về hoạt động nghiệp vụ của đơn vị trước khi đưa ra các quyết định đầu tư CNTT.

Hướng dẫn kiểm toán đánh giá công tác quản trị công nghệ thông tin

□ QUỲNH ANH

Để sẵn sàng cho việc triển khai thuận lợi các cuộc kiểm toán công nghệ thông tin (CNTT) - một trong những lĩnh vực kiểm toán còn khá mới mẻ, lãnh đạo KTNN đã ban hành Hướng dẫn kiểm toán CNTT, trong đó có hướng dẫn chi tiết kiểm toán hệ thống CNTT theo 7 chuyên đề. Một trong những chuyên đề đáng quan tâm là kiểm toán đánh giá công tác quản trị CNTT của các đơn vị.



KTNN đã có hướng dẫn chi tiết kiểm toán hệ thống CNTT

Ảnh tư liệu

Rủi ro cần phải kể đến nữa là nếu công tác lập kế hoạch CNTT không được thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ sẽ dẫn đến sự phát triển kinh doanh bị kìm hãm do thiếu nguồn lực CNTT hoặc sử dụng không hiệu quả các nguồn lực hiện có. Để giảm thiểu rủi ro này, đơn vị phải cập nhật chiến lược CNTT định kỳ, nhằm xác định các nguồn lực và kế hoạch hợp lý cho nhu cầu phát triển trong tương lai. Để đạt được kết quả tối ưu với chi phí thấp nhất, đơn vị cần quản lý các nguồn lực CNTT hiệu quả và hữu hiệu. Đơn vị phải đảm bảo đầy đủ các nguồn lực về kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và có đầy đủ nhân sự đảm bảo chất lượng để cung cấp các dịch vụ CNTT. Đây là nhân tố then chốt để đạt được hiệu quả trong việc đầu tư CNTT. Hoạch định và giám sát việc sử dụng các nguồn lực CNTT sẽ hỗ trợ nhận diện việc đáp ứng về nguồn lực là phù hợp hay chưa, có đáp ứng được nhu cầu nghiệp vụ hay không.

Kiểm toán quản trị CNTT theo 5 mục tiêu cụ thể

Ngoài những rủi ro nêu trên, còn có các rủi ro khác phải kể đến như ra quyết định không phù hợp; các dự án CNTT thất bại; phụ thuộc vào bên thứ 3... Trong đó, việc đảm nhận triển khai các dự án CNTT mà không có sự hiểu biết đầy đủ về yêu cầu của đơn vị đối với dự án cũng như mối liên hệ giữa dự án và mục tiêu của đơn vị sẽ dẫn tới việc các dự án CNTT dễ dàng bị thất bại. Đó cũng là nguyên nhân thất bại phổ biến khi mua mới hoặc phát triển các phần mềm ứng dụng không đáp ứng được các tiêu chuẩn tối thiểu về an ninh và kiến trúc. Các dự án này sẽ làm phát sinh thêm chi phí để duy trì cũng như quản lý các hệ thống và phần mềm ứng dụng không được phát triển theo tiêu chuẩn chất lượng.

Để khắc phục rủi ro trên, đơn vị cần thiết lập các kiểm soát quản trị CNTT đối với triển khai dự án CNTT và nghiêm túc thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng

sản phẩm đầu ra. Còn việc không có quy trình kiểm soát việc mua sắm và thuê khoán CNTT có thể khiến đơn vị phụ thuộc hoàn toàn vào một nhà cung cấp. Đây là rủi ro cao vì đơn vị sẽ gặp rất nhiều khó khăn nếu nhà cung cấp rời khỏi thị trường hoặc không cung cấp các dịch vụ được ký hợp đồng. Ngoài ra, còn có thể phát sinh những vấn đề khác như: Tranh chấp về sở hữu trí tuệ, hệ thống và cơ sở dữ liệu.

Cũng theo KTNN, minh bạch cùng trách nhiệm giải trình là hai yếu tố quan trọng trong công tác quản trị. Minh bạch là công cụ hiệu quả, đặc biệt khi áp dụng nhất quán sẽ giúp đơn vị chống lại hiện tượng tham nhũng, tăng cường công tác quản trị và nâng cao trách nhiệm giải trình. Vì vậy, trong trường hợp cơ cấu tổ chức, chiến lược, thủ tục CNTT cũng như việc kiểm soát giám sát không được tổ chức hợp lý sẽ dẫn đến sự thiếu minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Đề cập đến rủi ro không tuân thủ các nội quy, quy định và văn

bản pháp luật, KTNN đưa ra lưu ý, đơn vị phải đảm bảo việc tuân thủ luật pháp và các quy định chung phù hợp với thực tiễn quản trị DN trong môi trường hoạt động kinh doanh. Do vậy, những nội dung trong các hợp đồng liên quan đến CNTT như tính riêng tư, bảo mật, sở hữu trí tuệ và an toàn thông tin cần phải được nghiêm chỉnh chấp hành theo quy định pháp luật. Các chính sách khác nhau về an toàn bảo mật thông tin, thuê khoán bên ngoài, nhân sự, phải phù hợp với hệ thống luật pháp và các quy định nội bộ, ban, ngành. Ngoài ra, KTNN cũng nêu rõ, rất nhiều rủi ro về an toàn thông tin có thể gia tăng do thiếu những bộ phận chuyên trách, quy trình và chính sách.

Trước những rủi ro này, KTNN đã hướng dẫn kiểm toán nội dung quản trị CNTT theo 5 mục tiêu cụ thể. Trong đó, KTV cần đánh giá lãnh đạo đơn vị có chỉ đạo, đánh giá và quản lý việc ứng dụng CNTT hiệu quả để hoàn thành mục tiêu của đơn vị hay không? Đơn vị có chiến lược CNTT hay không; chiến lược CNTT có bao gồm các kế hoạch CNTT và các quá trình xây dựng, phê duyệt, thực hiện không; các rủi ro và nguồn lực trong khi thực hiện các mục tiêu CNTT có được quản lý hiệu quả? Đơn vị có đảm bảo cơ cấu tổ chức, chính sách và các thủ tục CNTT phù hợp giúp đơn vị đạt được mục tiêu hoạt động? Đồng thời đánh giá đội ngũ nhân sự CNTT có đủ năng lực, được đào tạo bài bản và được tiếp cận đến các nguồn tài liệu phù hợp? Các KTV cũng cần xác minh đơn vị có một cơ chế tuân thủ đầy đủ và hợp lý để đảm bảo tất cả các chính sách và thủ tục CNTT đang được vận hành theo quy định. Kèm theo các mục tiêu kiểm toán này, hướng dẫn của KTNN cũng đề cập cụ thể, chi tiết đến các tiêu chí kiểm toán, những tài liệu cần yêu cầu, phương pháp và thủ tục kiểm toán. ■

Năm 2021, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lãi hơn 3.700 tỷ đồng

Theo Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC), năm 2021, tổng doanh thu VIMC đạt hơn 19.000 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2020; lợi nhuận ước đạt 3.750 tỷ đồng, tăng gấp 5,5 lần kế hoạch. Đặc biệt, trong năm 2021, khối vận tải biển đã ghi nhận mức lợi nhuận hơn 1.000 tỷ đồng (năm 2020 lỗ 874 tỷ đồng); sản lượng hàng hóa đội tàu VIMC đảm nhận ước đạt 23 triệu tấn. Ngoài ra, khối cảng biển đóng góp 65% lợi nhuận của VIMC, tương đương hơn 2.400 tỷ đồng, trong đó, một số cảng có mức lợi nhuận cao như: Cảng Sài Gòn đạt 852 tỷ đồng (vượt hơn

214% so với kế hoạch), cảng Hải Phòng đạt hơn 732 tỷ đồng (vượt 9% so với kế hoạch), cảng Quy Nhơn lãi 420 tỷ đồng (vượt hơn 162% so với kế hoạch)... Sản lượng hàng hóa thông qua cảng ước đạt 126 triệu tấn, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, sản lượng hàng container ước đạt 5,4 triệu tấn.

LÊ HÒA

Đã đình chỉ 6 doanh nghiệp thẩm định giá

Cục Quản lý giá (Bộ Tài chính) cho biết, năm 2021, Cục đã tiếp tục tăng cường giám sát, kiểm tra việc chấp hành, tuân thủ các quy định về thẩm định giá của các DN thẩm định giá và thẩm định viên; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức; tiếp tục tăng cường các hoạt động hợp

tác quốc tế trong lĩnh vực thẩm định giá...

Cục Quản lý giá đã cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; cập nhật thông tin về các DN và thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề, kịp thời thông báo để đảm bảo hoạt động ổn định của các DN cũng như thị trường thẩm định giá.

Bộ Tài chính đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá cho 18 DN thẩm định giá, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá cho 78 DN thẩm định giá. Cục đã đình chỉ 6 DN thẩm định giá và thu hồi 12 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. ■ THUY ANH

Kiến thức - Kinh nghiệm

Thiết lập hệ thống chỉ tiêu, tiêu chí để nâng cao hiệu quả kiểm toán doanh nghiệp

□ THUY LÊ

Thiếu bộ chỉ tiêu, tiêu chí phục vụ đánh giá toàn diện doanh nghiệp

Theo nghiên cứu của ThS. Phạm Văn Học (KTNN khu vực XII) và ThS. Phạm Thị Dương Liễu (KTNN chuyên ngành VI) với chủ đề “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán đối với DN thông qua việc phân tích hệ thống chỉ tiêu, tiêu chí chủ yếu”, những kết quả đạt được của KTNN trong kiểm toán DN rất đáng khích lệ, góp phần đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty tuân thủ chế độ, chính sách của Nhà nước, tăng thu cho NSNN mỗi năm hàng nghìn tỷ đồng.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, hoạt động kiểm toán trong lĩnh vực này vẫn còn một số hạn chế. Việc áp dụng các chỉ tiêu, tiêu chí trong lĩnh vực kiểm toán DN còn chưa đồng bộ. Hiện nay, KTNN cũng chưa xây dựng được bộ chỉ tiêu, tiêu chí phục vụ nhận diện, phân tích, đánh giá toàn diện với đối tượng là DN để đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu cũng như tổ chức thực hiện kiểm toán trong lĩnh vực này. Khi lập kế hoạch kiểm toán, các đoàn kiểm toán xây dựng các tiêu chí đánh giá việc quản lý tài chính DN chủ yếu mang tính chất định tính. Trong quá trình kiểm toán, kiểm toán viên (KTV) mới chủ yếu kiểm toán nội dung liên quan đến báo cáo tài chính, từ đó phân tích, đánh giá việc quản lý tài chính của DN.

Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ việc cơ chế, chính sách về quản lý DNNN chưa phân tách giữa nhiệm vụ kinh doanh và nhiệm vụ công ích; một số DNNN phải thực

Thực tiễn cho thấy, việc áp dụng, liên kết các đánh giá tổng thể, phân tích chỉ tiêu, tiêu chí trong kiểm toán DN còn chưa được sử dụng thường xuyên, triệt để, nhất là các tiêu chí gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh hỗ trợ cho việc đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu. Vì vậy, kết quả kiểm toán lĩnh vực DN vẫn còn khoảng cách nhất định so với yêu cầu và khả năng KTNN có thể thực hiện.



KTNN cần rà soát, bổ sung các tiêu chí phục vụ nhận diện, phân tích, đánh giá toàn diện DN Ảnh tư liệu

hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ xã hội do Nhà nước giao (đầu tư ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo); thực hiện chính sách bình ổn giá (điện, than, xăng dầu) nhưng không có cơ chế hạch toán rõ ràng. Điều này gây khó khăn cho đánh giá DN.

Về phía KTNN, hiện nay, các đoàn kiểm toán chủ yếu kiểm toán tuân thủ và kiểm toán báo cáo tài chính nên việc phân tích, đánh giá trong quản lý tài chính vẫn mang tính chủ quan theo cá nhân của KTV hoặc tổ trưởng mà chưa mang tính hệ thống. Khi triển khai kiểm toán, các KTV được phân công công việc riêng lẻ, độc lập với nhau nên khó khăn trong quá trình gắn kết để đánh giá, phân tích hiệu quả của nguồn lực tài chính DN. Các

KTV thường chỉ kiểm toán việc sử dụng các nguồn lực tài chính liên quan đến niên độ kiểm toán mà chưa đánh giá đến cả quá trình quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính của DN.

Xây dựng và lựa chọn tiêu chí phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp

Từ hạn chế trên, ThS. Phạm Văn Học và ThS. Phạm Thị Dương Liễu cho rằng, KTNN cần rà soát, bổ sung các tiêu chí phục vụ nhận diện, phân tích, đánh giá toàn diện DN để đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu cũng như tổ chức kiểm toán trong lĩnh vực này. Đồng thời, xác định các ngưỡng rủi ro đối với các tiêu chí để phân loại mức độ rủi ro và những vấn đề cần quan tâm.

Theo đó, KTNN cần xây dựng tiêu chí đối với từng loại hình hoạt động (đến từng đơn vị kiểm toán, từng nội dung cụ thể) và thống nhất với đơn vị kiểm toán về các tiêu chí, tiêu chuẩn trước khi đưa vào kế hoạch kiểm toán và/hoặc khi bắt đầu thực hiện công tác kiểm toán. Sau khi thu thập thông tin, đánh giá rủi ro, xác định các mục tiêu, nội dung cụ thể, chi tiết, KTV xác định và lựa chọn các tiêu chí, tiêu chuẩn tương ứng với từng nội dung kiểm toán cụ thể để trao đổi với đơn vị được kiểm toán. Tùy thuộc vào quy mô, đặc điểm và yêu cầu của công tác kiểm toán, KTV có thể lựa chọn các tiêu chí tổng hợp và các tiêu chí cụ thể nhằm đưa vào áp dụng để đạt mục tiêu kiểm toán.

Thực tế cho thấy, công tác

quản lý tài chính tại mỗi đơn vị có đặc điểm, đặc thù riêng biệt. Vì vậy, ngay từ khâu khảo sát thu thập thông tin, đoàn kiểm toán cần phải chú trọng đến việc phân tích thông tin, đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu để đề ra các phương pháp kiểm toán cụ thể, thích hợp cho từng nội dung, vấn đề, từng DN cụ thể. Để phân tích, đánh giá khái quát hoạt động của DN, KTV có thể sử dụng phương pháp so sánh (so sánh bằng số tuyệt đối, so sánh bằng số tương đối), phương pháp liên hệ, đối chiếu, phương pháp phân tích nhân tố để thấy rõ được sự biến động về quy mô, tốc độ phát triển, xu hướng biến động, quy luật biến động của các chỉ tiêu.

Bên cạnh đó, KTV cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phân tích, đánh giá hệ thống tiêu chí chủ yếu. Hiện nay, một số đơn vị thuộc KTNN đang sử dụng phần mềm lập biên bản kiểm toán, báo cáo kiểm toán (phần số liệu) trên nền tảng Microsost Excel, được ứng dụng rộng rãi và đã thể hiện được những ưu điểm, tiện ích trong quá trình sử dụng. Trong thời gian tới, KTNN cần bổ sung các chức năng tự động tính toán các chỉ tiêu/tiêu chí kiểm toán để thuận tiện trong việc đánh giá hiệu quả DN. Một số chỉ tiêu/tiêu chí có thể được bổ sung như: Khả năng thanh toán, đánh giá hiệu suất hoạt động, đánh giá năng lực dòng tiền, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá hiệu quả đầu tư tài chính.

Các phần mềm về cơ sở dữ liệu đầu mối kiểm toán, tổng hợp báo cáo kiểm toán, hỗ trợ lập biên bản, báo cáo kiểm toán cần được thiết lập sẵn các chức năng để tính toán, tổng hợp các chỉ tiêu/tiêu chí cần thiết trong từng giai đoạn của quy trình kiểm toán. KTNN cần có đội ngũ cán bộ chuyên trách về thu thập, phân tích thông tin nhằm hỗ trợ các đơn vị, đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán trong việc cung cấp thông tin, đánh giá rủi ro của các chỉ tiêu/tiêu chí để đánh giá hiệu quả DN được kiểm toán. ■

Vi phạm hành chính về thủy lợi bị phạt tới 250 triệu đồng

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 03/2022/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

Nghị định này nêu rõ hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều. Nghị định quy định mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực phòng, chống thiên tai là 50 triệu đồng; lĩnh vực đê điều là 100 triệu đồng; lĩnh vực thủy lợi là 250 triệu đồng.

Trong lĩnh vực thủy lợi, Nghị định quy định hành vi đổ rác thải, chất thải trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi bị xử phạt tới 80 triệu đồng. Phạt tiền từ 80 - 100 triệu đồng đối với hành vi nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo

vệ công trình thủy lợi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

HỒNG NHUNG

Không thu tiền chuyển mục đích sử dụng đất đối với nhà, đất của doanh nghiệp nhà nước phải di dời

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 125/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (Thông tư 125).

Thông tư 125 đã bãi bỏ Điều 6, Điều 7 về việc thu tiền chuyển mục đích sử dụng đất đối với nhà, đất của DN nhà nước phải di dời theo quy hoạch hoặc do ô nhiễm môi trường và việc hỗ trợ di dời đối với hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở không đủ điều kiện chuyển giao về địa

phương quản lý, xử lý. Đồng thời, Thông tư 125 đã sửa đổi việc lập báo cáo kê khai, tổng hợp và lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. Theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị, DN trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất lập báo cáo kê khai (bao gồm các thông tin diện tích, hồ sơ pháp lý, mục đích sử dụng, hiện trạng sử dụng và phương án đề xuất).

Trường hợp đề xuất phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, DN thuộc T.U quản lý gửi kèm tài liệu xác định nguyên giá tài sản trên đất, giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP... Đồng thời, cơ quan, tổ chức, đơn vị, DN trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất; cơ quan, DN có nhiệm vụ tổng hợp phương án sắp xếp lại, xử lý; cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin báo cáo...

Thông tư 125 có hiệu lực từ ngày 15/02/2022. ■

THUY ANH

Thiếu chặt chẽ trong quản lý tài sản

Kết quả kiểm toán chỉ rõ, trong khâu hao tài sản cố định (TSCĐ) Tổng công ty phân loại chưa đúng giữa các thiết bị viễn thông và thiết bị truyền, giữa TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình; còn trường hợp ghi nhận chưa đúng thời gian sử dụng của TSCĐ; hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh đối với các chi phí đủ điều kiện ghi nhận TSCĐ trong năm. Qua kiểm toán, Tổng công ty phải điều chỉnh giảm chi phí khấu hao hơn 11,1 tỷ đồng.

Việc quản lý TSCĐ trong vận hành, khai thác cũng còn bất cập. Do đặc thù các mạng viễn thông, việc điều chuyển các thiết bị tại các trạm thu, phát sóng 2G, 3G, 4G để tối ưu hóa mạng lưới; thực hiện nhiệm vụ ứng cứu sự cố, chống ngừng mạng được VNPT Net lập kế hoạch hằng năm thực hiện. Khi điều chuyển vị trí thiết bị của các dự án khác nhau, kế toán giữ nguyên thẻ tài sản gốc và chỉ theo dõi, cập nhật vị trí mới của TSCĐ mà không thực hiện theo dõi tăng, giảm nguyên giá TSCĐ theo vị trí mới. Theo báo cáo của đơn vị, việc thực hiện tăng, giảm nguyên giá của TSCĐ khi điều chuyển rất khó khăn do các thiết bị mạng viễn thông lớn và thực tế năng lực của hệ thống toàn mạng là không đổi.

Qua kiểm toán cũng cho thấy, việc ghi nhận TSCĐ thanh lý chưa kịp thời. Về quản lý hàng tồn kho, Trung tâm Hạ tầng mạng miền Nam (Net2) chưa tuân thủ quy định nội bộ trong công tác quản lý vật tư (chưa thực hiện kiểm kê đối với vật tư, thiết bị gửi tại các kho của Viễn thông tỉnh, thành phố với số tiền gần 35 tỷ đồng; chỉ làm xác nhận tồn kho đối với Viễn thông tỉnh, thành phố trên cơ sở kiểm kê của Viễn thông tỉnh, thành phố; các đơn vị thuộc Net2 thực hiện kiểm kê không đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt). Tại thời điểm 31/12/2019, Net2 chưa kiểm kê đối với vật tư chưa lắp đặt, tổng

Qua kết quả kiểm toán

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY HẠ TẦNG MẠNG:

Kỳ I Nhiều hạn chế trong quản lý tài sản và đấu thầu mua sắm

□ ĐĂNG KHOA

Năm 2019, Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT Net) đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) giao. Tuy nhiên, qua kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty, KTNN đã chỉ ra một số hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài chính, quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước, nhất là trong quản lý tài sản; việc đấu thầu mua sắm vật tư, hàng hóa, dịch vụ chưa đảm bảo tuân thủ Luật Đấu thầu...



KTNN đã chỉ ra một số hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài sản và đấu thầu mua sắm tại VNPT Net
Ảnh tư liệu

giá trị tạm ứng vật tư chưa kiểm kê là hơn 16 tỷ đồng. Đồng thời, việc lập kế hoạch sử dụng đối với vật tư do Tập đoàn mua sắm tập trung, đơn vị lập và trình chưa sát thực tế (vật tư đang tồn tại 22 Viễn thông tỉnh). Cụ thể, tháng 8/2019, Net2 làm tờ trình xin cấp vật tư cho quý IV/2019 và được cấp 3,7 tỷ đồng, đã xuất dùng 89 triệu đồng, còn tồn đến ngày 31/12/2019 là hơn 3,6 tỷ đồng. Đến thời điểm 30/4/2020 vẫn còn

tồn gần 3,3 tỷ đồng do mới chỉ xuất dùng 438 triệu đồng.

Ngoài ra, theo kết quả kiểm toán, tại Trung tâm Hạ tầng mạng miền Bắc (Net1) còn hạch toán chi phí xây dựng cơ bản dở dang đối với vật tư thiết bị phụ trợ cho các trạm viễn thông chưa xuất dùng vào công trình số tiền gần 1,9 tỷ đồng; việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho của đơn vị cũng chưa đủ cơ sở, phải điều chỉnh hoàn nhập dự phòng 332 triệu đồng...

Đáng chú ý, qua kiểm toán về Thuế Giá trị gia tăng (VAT) đối với hoạt động duy tu, bảo dưỡng trạm cấp bờ, tuyến cáp quang quốc tế, dịch vụ tuần tra, bảo vệ trạm cáp quang cho thấy, Tổng công ty đang thực hiện chưa đúng thuế suất. Đoàn kiểm toán xác định Thuế VAT đầu ra đơn vị phải nộp tăng hơn 5,1 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, kết quả kiểm toán chỉ ra, tại Quyết định số 933/QĐ-VNPT-NET-KHĐT ngày 23/10/2015 (Quyết định 933), khi xây dựng đơn giá cho thuê cơ sở hạ tầng đối với vị trí cột treo Anten, mức giá thuê mặt bằng thiết bị, giá thuê nhân công bảo vệ, giá thuê dây đất..., VNPT Net chưa tham khảo giá thị trường để xây dựng giá mà lấy theo đơn giá từ năm 2011 của Công ty viễn thông liên tỉnh, thấp

hơn đơn giá tại Quyết định 933, dẫn đến trong thời gian từ tháng 11/2015 đến ngày 31/12/2019, doanh thu cho thuê cơ sở hạ tầng của Net2 thấp hơn 1,3 tỷ đồng so với áp dụng đơn giá theo Quyết định 933. Theo giải trình của đơn vị, đơn giá theo Quyết định 933 cao hơn so với giá thị trường và không đàm phán được với đối tác thuê. Tuy nhiên, Net2 chưa báo cáo với Tổng công ty xin ý kiến trước khi thực hiện.

Đồng thời, VNPT Net không ban hành cước thuê dung lượng cáp biển mà dựa theo đơn giá ban hành năm 2017 của Công ty Viễn thông quốc tế. Như vậy, VNPT Net chưa cập nhật đầy đủ thông tin về giá trên thị trường để xây dựng giá cho thuê nhằm đảm bảo và nâng cao hiệu quả của hoạt động này.

Còn thiếu sót trong công tác đấu thầu

Trong đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp các gói cung ứng dịch vụ, hàng hóa, theo Báo cáo kiểm toán, VNPT ban hành Quy chế mua sắm nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Tập đoàn. Trong đó, thông tin về đấu thầu chỉ quy định đăng tải thông báo mời thầu đối với đấu thầu rộng rãi và chào hàng cạnh tranh,

các thông tin khác do đơn vị tự quyết định. Theo KTNN, quy định này chưa phù hợp với Luật Đấu thầu và việc Tổng công ty thực hiện theo Quy chế của Tập đoàn có thể làm giảm tính cạnh tranh và minh bạch trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Bên cạnh đó, công tác đánh giá hồ sơ dự thầu đối với Gói thầu “Tối ưu hóa mạng vô tuyến 4G LTE khu vực TP. HCM” còn một số thiếu sót. Trong đó, hồ sơ mời thầu không quy định nhà thầu cung cấp giấy phép lao động đối với chuyên gia nước ngoài làm việc tại dự án; phần kê khai nhân sự trong hồ sơ dự thầu của Công ty TNHH Ericsson Việt Nam không có tài liệu chứng minh chuyên gia cao cấp nước ngoài có kinh nghiệm từ 5 năm trở lên về tối ưu hóa 4G như yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng vẫn được chấp thuận yêu cầu; phần kê khai thông tin thiết bị máy móc thuộc sở hữu nhà thầu trong hồ sơ dự thầu của Công ty Ericsson cũng không có tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu như yêu cầu. Theo Đoàn kiểm toán, các hạn chế trên trong công tác xét thầu có thể ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện gói thầu.

KTNN cũng chỉ ra việc triển khai thực hiện Dự án trong Chiến lược VNPT 3.0 đợt 1 - B6/F19/G20 chậm so với quy định có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án. Đặc biệt, việc xác định dự toán gói thầu “Tư vấn thực hiện nhóm chương trình hành động chiến lược VNPT 3.0 đợt 1 - B6/F19/G20” theo trung bình các báo giá của 3 đơn vị tư vấn: Công ty Deloitte, Công ty EY và Công ty PwC là không phù hợp vì báo giá chỉ dùng để tham khảo lập dự toán, không chi tiết theo các công việc cụ thể và 3 công ty này cũng là 3/5 đơn vị được đề xuất tham gia đấu thầu hạn chế quốc tế. Mặt khác, việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu là đấu thầu hạn chế quốc tế đối với gói thầu này với lý do dự án có yêu cầu cao về mọi lĩnh vực, có tính đặc thù và chỉ có một số nhà thầu đáp ứng yêu cầu là chưa có cơ sở, vì việc lựa chọn danh sách tham gia đấu thầu hạn chế của gói thầu này căn cứ vào kết quả thống kê của Tổ chức Gartner về quy mô (lấy doanh thu là chủ yếu), do đó không chứng minh được năng lực kỹ thuật của đơn vị tư vấn. ■

Các đơn vị kiểm toán... (Tiếp theo trang 2)

vấn đề có liên quan đến cuộc KTNN, lãnh đạo KTNN sẽ ban hành kết luận để các đơn vị triển khai thống nhất trong toàn Ngành. Do tính chất, quy mô kiểm toán diễn ra trên phạm vi rộng trong toàn quốc, Cuộc kiểm toán được tổ chức theo mô hình đoàn kiểm toán trong đoàn kiểm toán, với một quyết định chung về Cuộc kiểm toán được ban hành. Trong đó, các đơn vị kiểm toán được trao quyền chủ động lựa chọn đơn vị kiểm tra, đối chiếu trong quá trình thực hiện kiểm toán để phù hợp với đặc thù của từng địa bàn, đơn vị được kiểm toán.

Phó Tổng Kiểm toán nhà nước cũng yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, các đơn vị kiểm toán đồng thời tập trung chuẩn bị cho hội thảo trực tuyến để trao đổi, lấy ý kiến và làm rõ thêm một số nội dung liên quan đến Cuộc kiểm toán chuyên đề, với thành phần tham dự là các đơn vị kiểm toán, thành viên đoàn kiểm toán cùng các đơn vị, cá nhân có liên quan trong Ngành; các Bộ, ngành và các chuyên gia, nhà khoa học. “Công việc chuẩn bị gấp gáp song đòi hỏi chất lượng, hiệu quả cao nhất. Do đó, mỗi bộ phận, cá nhân cần ý thức, trách nhiệm cao về vấn đề này để cùng nhau nỗ lực hoàn thiện Cuộc kiểm toán nói chung, hội thảo nói riêng” - Trưởng Ban Chỉ đạo lưu ý. ■

NGUYỄN LỘC

Theo đánh giá của Liên đoàn Kế toán quốc tế (IFAC), 7 vấn đề được quan tâm nhất hiện nay ảnh hưởng đến hoạt động kế toán, kiểm toán và toàn xã hội:

Nâng cao chất lượng báo cáo của DN: Nhà đầu tư và các bên liên quan ngày càng yêu cầu cao hơn đối với thông tin về hiệu quả hoạt động của DN, trong đó có các rủi ro, tính bền vững, cơ hội và triển vọng dài hạn. Đứng trước nhu cầu này, các kỹ năng và tính chuyên nghiệp của KTV, KiTV cần phát huy tối đa để tăng cường chất lượng báo cáo của DN. KTV, KiTV với tư cách là nhân viên của DN hoặc người hành nghề dịch vụ sẽ giúp các công ty xây dựng chiến lược, đo lường và quản lý hiệu suất, thực hiện hệ thống báo cáo và kiểm soát nội bộ, phân tích thông tin và phát triển các chính sách quản trị, quản lý rủi ro, giúp lãnh đạo DN đưa ra quyết định chính xác, đảm bảo tính bền vững, tạo niềm tin cho nhà đầu tư.

Yêu cầu cao về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong khu vực công: Trong thời kỳ khủng hoảng do đại dịch, hoạt động kiểm toán với sự hỗ trợ của các tổ chức chuyên nghiệp như hội đồng/ủy ban/cơ quan kiểm toán tối cao đóng vai trò quan trọng trong việc giúp các cơ quan quản lý đưa ra quyết định sáng suốt, nhất là về kinh tế - tài chính. Các hoạt động cụ thể mà kiểm toán có thể hỗ trợ chính phủ bao gồm: Cung cấp định hướng và thông tin hữu ích để hỗ trợ lập kế hoạch tài chính ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; thực hiện các khuôn khổ kiểm soát và đảm bảo chi tiêu; phòng, chống tham nhũng; kết hợp các chính sách về tài khóa với các kế hoạch phát triển bền vững quốc gia; quản lý tốt hơn các tài sản và nợ phải trả của khu vực công.

Nhân lực là trung tâm để phát triển nghề nghiệp: Trong bối cảnh

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Bảy vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động kế toán, kiểm toán sau đại dịch

□ THÙY LÊ

Đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác kế toán và việc lập báo cáo tài chính (BCTC) của đơn vị được kiểm toán. Điều này đòi hỏi các kế toán viên (KTV), kiểm toán viên (KiTV) phải xem xét mức độ tác động của đại dịch đến khả năng phát triển của tổ chức để xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp.



Các kế toán viên, kiểm toán viên cần xem xét mức độ tác động của đại dịch đến khả năng phát triển của tổ chức để xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp

đại dịch bùng phát, hàng triệu KTV, KiTV chuyên nghiệp trên toàn thế giới đã tạo ra hàng tỷ đô la cho các bên liên quan trong khi hoạt động vì lợi ích công cộng. Họ làm điều này bằng cách áp dụng khả năng đánh giá, kỹ năng và kinh nghiệm làm việc để hỗ trợ DN phục hồi và phát triển trong trạng thái bình thường mới.

Sự chuyển đổi kỹ thuật số và công nghệ sẽ tiếp tục thay đổi công việc hàng ngày của các KTV, KiTV bất kể họ ở vị trí hay vai trò nào. Việc phân bổ lại nhiệm vụ từ quy trình thủ công sang các giải pháp công nghệ

làm tăng giá trị và tầm quan trọng của các đánh giá chuyên nghiệp mà những người hành nghề kế kiểm đang làm. Điều này cũng đòi hỏi mỗi cá nhân phải nắm bắt quá trình chuyển đổi số như một cơ hội để phát triển các kỹ năng mới, thích ứng linh hoạt với nghề nghiệp.

Duy trì sự tin cậy và tự tin trong thời kỳ khủng hoảng: Hậu đại dịch, mặc dù không trực tiếp đối mặt với mối đe dọa nhưng các KTV, KiTV lại là những cố vấn về chiến lược và hoạt động, đảm bảo độ tin cậy và tính minh bạch của thông tin cần thiết cho các nền kinh tế. Đặc biệt, khi khủng hoảng làm gián đoạn nơi làm việc, ảnh hưởng trực tiếp đến quy trình sản xuất kinh doanh, kiểm soát nội bộ, hành vi của khách hàng... thì các KTV, KiTV đóng vai trò duy trì chất lượng báo cáo và cung cấp cho thị trường thông tin đáng tin cậy.

Các DN nhỏ và vừa là nhóm dễ tổn thương nhất khi phải đối mặt với hàng loạt thách thức. Vì vậy, sự hiện diện của dịch vụ kế toán, kiểm toán cung cấp cho họ kế hoạch, kịch bản, đánh giá rủi ro, phán đoán, ước tính và định giá, từ đó hình thành các bước khẩn cấp giúp DN đảm bảo khả năng tồn tại ngắn hạn. IFAC khuyến khích các tổ chức, hiệp hội, DN dịch vụ kế toán, kiểm toán phát triển kế hoạch hỗ trợ khủng hoảng nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các KTV, KiTV chuyên nghiệp tiếp cận và nâng cao trách nhiệm đối với các khu vực cần hỗ trợ, nhất là các DN nhỏ.

Đảm bảo cuộc kiểm toán chất lượng cao: Để đạt được các cuộc đánh giá chất lượng cao, hoạt động kiểm toán phải được xây dựng dựa trên đạo đức và tính độc lập. Hệ sinh thái này liên quan đến một số yếu tố, bao gồm đúng người, quản trị đúng và quy định phù hợp. Tất cả những người tham gia trong hệ sinh thái

kiểm toán phải hành động để cải thiện quy trình kiểm toán, kỹ năng và tư duy. IFAC nhấn mạnh rằng các bên liên quan trong cuộc kiểm toán, đặc biệt là hội đồng quản trị, cơ quan quản lý và ban giám đốc DN cần nhìn nhận kiểm toán như một quá trình gia tăng giá trị hơn là một bài tập tuân thủ chỉ đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính.

Ngoài ra, việc sử dụng công nghệ tạo điều kiện cho cuộc kiểm toán toàn diện hơn, nâng cao khả năng xác định và phân tích khu vực rủi ro cao, từ đó gia tăng hiệu quả, hiệu lực của cuộc kiểm toán. Tuy nhiên, các cuộc kiểm toán chất lượng cao còn phụ thuộc vào kinh nghiệm, tính chính trực, độc lập và khả năng xét đoán chuyên môn của đội ngũ KiTV.

Chống biến đổi khí hậu: KTV, KiTV với các vai trò khác nhau ở các cấp quản trị, chiến lược và hoạt động đóng góp đáng kể trong việc giúp các chính phủ, thị trường vốn và DN xây dựng, thực hiện các kế hoạch giảm thiểu, thích ứng với biến đổi khí hậu; lồng ghép rủi ro biến đổi khí hậu vào hoạt động và tài chính, đồng thời cung cấp thông tin liên quan đến khí hậu hữu ích và đáng tin cậy. Các KTV cũng làm nhiệm vụ tư vấn về những thay đổi có thể xảy ra trong các quy định về khí thải và giúp thực hiện các yêu cầu về thuế đang thay đổi do tác động của biến đổi khí hậu.

Chống tham nhũng và rửa tiền: Các chuẩn mực kế toán công đóng vai trò định hướng trong việc hỗ trợ sự minh bạch của khu vực công và chống tham nhũng. Cùng với đó, khu vực tư nhân là đối tác thiết yếu của các chính phủ trong cuộc chiến chống tham nhũng và cam kết về tính minh bạch. Các tiêu chuẩn toàn cầu về kế toán và kiểm toán, cũng như tiêu chuẩn riêng về đạo đức được xem là thước đo hỗ trợ sự minh bạch của khu vực tư nhân, từ đó thúc đẩy cuộc chiến chống tham nhũng.■

Chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận

Ngày 11/01, KPMG tổ chức Tọa đàm chuyên đề “Triển khai thực hiện Trụ cột 1&2 trong Dự án chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS) của OECD và G20” nhằm phân tích chuyên sâu cũng như đưa ra những lưu ý cho các công ty đa quốc gia về hai vấn đề này.

Trước đó, KPMG cũng đã tổ chức Khóa học trực tuyến với chủ đề “Cập nhật văn bản hải quan” nhằm giúp các DN tuân thủ những thay đổi quan trọng về thuế xuất nhập khẩu theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

VACPA cập nhật Ebook lên phiên bản 1.12

Ebook là công cụ hỗ trợ tra cứu văn bản được Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) xây dựng nhằm hỗ trợ các tổ chức, DN kiểm toán tra cứu, tìm kiếm các văn bản quy phạm pháp luật một cách nhanh chóng và thuận tiện, phục vụ các hoạt động kiểm toán, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ khác. Trên cơ sở Ebook phiên bản 1.11 đã phân loại các văn bản pháp luật theo từng lĩnh vực, VACPA tiếp tục nâng cấp lên phiên bản Ebook 1.12 để bổ sung, cập nhật thêm văn bản mới, bao gồm các văn bản liên quan đến kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán... và bổ sung thông tin thời gian hiệu lực của từng văn bản.

Tổ chức thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp

Đây là chủ đề của Tọa đàm trực tuyến do Tổ chức đào tạo Smart Train thực hiện ngày 11/01. Tọa đàm nhằm hỗ trợ các DN giải tỏa thắc mắc cũng như chia sẻ kinh nghiệm tổ chức thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ. Đây cũng là cơ hội để DN có thể đối thoại đa chiều với Bộ Tài chính về các nội dung: Việc tổ chức triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo quy định của Nghị định số 05/2019/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 66/2020/TT-BTC; vai trò của Ban lãnh đạo đối với hoạt động kiểm toán nội bộ trong DN...■

THÙY LÊ



Tim hiểu về KTNN

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo kỳ trước)

Hoạt động 3: Thực hiện quy hoạch, luân chuyển, điều động, biệt phái để rèn luyện công chức, kiểm toán viên trong hoạt động thực tiễn; đồng thời qua đó đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, kiểm toán viên trong quy hoạch được phát triển toàn diện cả về bản lĩnh chính trị lẫn chuyên môn nghiệp vụ.

Hoạt động 4: Xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu tiên, đặc thù phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nhân tài và chuyên gia giỏi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

Hoạt động 5: Hoàn thiện các văn bản quy định về đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của KTNN giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030.

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản về đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với quy định của Chính phủ và thực tiễn hoạt động của KTNN.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của KTNN giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hàng năm phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Ngành và nhu cầu đào tạo của cán bộ, công chức.

Hoạt động 6: Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng; đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên của KTNN.

- Xây dựng, hoàn thiện các Chương trình, tài

liệu đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài tập thuộc chương trình bồi dưỡng các ngạch và một số chương trình đào tạo khác.

- Đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo hướng tăng cường thảo luận, trao đổi kinh nghiệm; tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại trong đào tạo, bồi dưỡng. Đa dạng hóa cách thức kiểm tra, đánh giá cuối khóa đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường kiểm tra, đánh giá theo hình thức trắc nghiệm, phần đầu đến năm 2025, 100% các khóa đào tạo, bồi dưỡng thực hiện kiểm tra, đánh giá cuối khóa theo hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Biên soạn các giáo trình phù hợp với Đề án thành lập Học viện Kiểm toán.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức, giảng viên cơ hữu theo hướng tăng số lượng giảng viên cơ hữu; đồng thời tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên của KTNN, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng đội ngũ để thành lập Học viện Kiểm toán.

(Chi tiết các hoạt động tại Phụ lục số 03/KHTHCL2030 kèm theo).

Nội dung 4 - Nâng cao chất lượng kiểm toán

4.1. Mục tiêu

- Đảm bảo hoạt động kiểm toán của KTNN độc lập, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chính quy và từng bước hiện đại; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tạo động lực cho phát triển, nâng tầm đối ngoại đa phương

Trao đổi với báo chí về những kết quả nổi bật của công tác đối ngoại trong năm 2021, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Đặng Hoàng Giang cho biết, quán triệt đường lối Đại hội XIII của Đảng và các chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, công tác đối ngoại với 3 trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân đã được triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Theo đó, Việt Nam đã thúc đẩy quan hệ với các đối tác một cách đồng bộ, nhất là với các nước láng giềng, các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống. Các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước được triển khai linh hoạt, kết hợp sáng tạo hình thức trực tiếp và trực tuyến, qua đó đã tạo động lực cho phát triển quan hệ với nhiều đối tác và tranh thủ được các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam tiếp tục được khẳng định thông qua việc thực hiện hiệu quả chủ trương nâng tầm đối ngoại đa phương.

Song song với đó, công tác ngoại giao kinh tế cũng được triển khai mạnh mẽ, ngày càng thiết thực, hiệu quả. Dù chịu nhiều tác động bất lợi do đại dịch Covid-19 song hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với các đối tác vẫn được duy trì và mở rộng, qua đó đã giúp thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu và gia tăng thu hút đầu tư nước ngoài. Kết quả thống kê cho thấy, năm 2021, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đạt hơn 336 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020; thu hút đầu tư nước ngoài đạt hơn 31,1 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm trước.

Đáng chú ý, công tác ngoại giao y tế, ngoại giao vắc-xin được đẩy mạnh một cách chủ động, tích cực, qua đó đã tranh thủ được sự hỗ trợ của quốc tế cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở trong nước. Tính đến đầu tháng 01/2022, Việt Nam đã tiếp nhận được hơn 195 triệu liều vắc-xin và đã thực hiện tiêm chủng được hơn 162 triệu liều. Đây là một kết quả rất đáng ghi nhận, như Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã từng đánh giá: "Hoạt động ngoại giao vắc-xin đã đạt được những kết quả rất quan trọng, nhờ đó đã đưa Việt

Ngoại giao ghi dấu ấn trong bối cảnh đại dịch Covid-19

□ Bài và ảnh: DIỆU THIÊN

Năm 2021, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều thay đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường, nhất là đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, đối ngoại, giao lưu quốc tế, ngành ngoại giao đã khắc phục khó khăn để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng yếu của đối ngoại và đạt được nhiều kết quả quan trọng, nổi bật.



Năm 2021 ghi nhiều dấu ấn ngoại giao trên cả 3 trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân

Nam từ một nước chậm tiếp cận vắc-xin trở thành nước tiêm chủng nhanh hàng đầu thế giới, góp phần kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội".

Cùng với những kết quả tích cực trong công tác ngoại giao văn hóa, công tác người Việt Nam ở nước ngoài cũng được triển khai toàn diện, mạnh mẽ hơn, góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết dân tộc, huy động sự ủng hộ của cộng đồng kiều bào cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển đất nước. Công tác bảo hộ công dân cũng được triển khai đồng bộ, hiệu quả cả trong nước và nước ngoài...

Tăng cường tham mưu chiến lược về đối ngoại

"Những kết quả quan trọng trên khẳng định đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng, Nhà nước, sự ủng hộ, đồng thuận của cả hệ thống chính trị và toàn dân, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành. Trong thành tựu chung đó có đóng góp quan trọng của các cơ quan đối ngoại, mà ngành ngoại giao là lực lượng nòng cốt, xung kích" - Thứ trưởng Đặng Hoàng Giang nói.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, cũng như tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn

cho biết, trong năm 2022 và những năm tiếp theo, ngành ngoại giao sẽ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm.

Trong số những nhiệm vụ đã được xác định rõ, ngành ngoại giao sẽ tiếp tục đi tiên phong trong tạo lập, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước, tiếp tục đưa quan hệ giữa nước ta với các đối tác đi vào chiều sâu, hiệu quả. Đồng thời, đẩy mạnh ngoại giao phục vụ phát triển, tạo chuyển biến mới, mạnh mẽ về tư duy, cách làm theo hướng sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm; quyết tâm đi vào những lĩnh vực, hướng đi mới trong quan hệ với các đối tác, thiết thực phục vụ các định hướng phát triển của đất nước. Cùng với đó là đẩy mạnh mở rộng thị trường, thu hút đầu tư, công nghệ, kinh nghiệm quản lý... phục vụ quá trình chuyển đổi, tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn cũng cho biết, ngành ngoại giao sẽ tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương phù hợp với thể và lực mới của đất nước; chủ động thúc đẩy hợp tác thực chất, hiệu quả với các cơ chế đa phương. Cùng với đó là tăng cường triển khai hiệu quả Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030, thúc đẩy công nhận các di sản, danh hiệu, khai thác hiệu quả hơn sự hợp tác với UNESCO và các đối tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ và giáo dục... Đặc biệt, ngành ngoại giao sẽ tăng cường nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về đối ngoại, nhất là các vấn đề tác động trực tiếp, lâu dài đến an ninh, phát triển của đất nước và các vấn đề cấp bách trước mắt như phòng, chống dịch, phục hồi kinh tế; triển khai hiệu quả, kịp thời công tác thông tin đối ngoại, tăng cường thông tin trên nền tảng số...■

Kho bạc Nhà nước dự kiến huy động 105.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ

Kho bạc Nhà nước vừa thông báo kế hoạch đấu thầu trái phiếu chính phủ qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong quý I/2022. Theo đó, tổng mức phát hành trái phiếu chính phủ sẽ là 105.000 tỷ đồng (gồm cả khối lượng phát hành Bảo hiểm xã hội Việt Nam).

Khối lượng dự kiến theo kỳ hạn như sau: Kỳ hạn 5 năm dự kiến phát hành 5.000 tỷ đồng; kỳ hạn 7 năm dự kiến phát hành 5.000 tỷ đồng; kỳ hạn 10 năm dự kiến phát hành 35.000 tỷ đồng; kỳ hạn 15 năm dự kiến phát hành 40.000 tỷ đồng; kỳ hạn 20 năm dự kiến phát hành 10.000 tỷ đồng; kỳ hạn 30 năm dự kiến phát hành 10.000 tỷ đồng.

Kho bạc Nhà nước cho biết, trong quá trình thực hiện có thể sẽ điều chỉnh khối lượng phát hành các kỳ hạn trái phiếu phù hợp với tình hình thị trường và nhu cầu sử dụng vốn của NSNN. **MINH ANH**

Dự án đầu tư sử dụng đất phải bảo đảm không làm ô nhiễm, thoái hóa chất lượng đất

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Trong đó, Nghị định nêu rõ trách nhiệm của cơ

quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trong bảo vệ môi trường đất.

Cụ thể, việc triển khai dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hoạt động sản xuất nông nghiệp, sử dụng đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, sử dụng đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối và mặt nước chuyên dùng phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường đất, bảo đảm không làm ô nhiễm, suy giảm, thoái hóa chất lượng đất, không làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định.

Việc chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng cây hằng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản phải bảo đảm không làm ô nhiễm, suy thoái đất và được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai... **HỒNG ANH**

4.312 nhà đầu tư nước ngoài được cấp mã giao dịch chứng khoán trong năm 2021

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết, trong tháng 12/2021, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 329 nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ (35 tổ chức và 294 cá nhân). Ngoài ra, VSD đã chấp thuận thay đổi thông tin cho 50 nhà đầu tư nước ngoài (17 tổ chức và 33 cá nhân), hủy mã số giao

dịch chứng khoán cho 10 nhà đầu tư nước ngoài (6 tổ chức và 4 cá nhân).

Như vậy, trong năm 2021, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 4.312 nhà đầu tư nước ngoài (gồm 358 tổ chức và 3.954 cá nhân). Hủy mã số giao dịch chứng khoán cho 54 nhà đầu tư nước ngoài (gồm 35 tổ chức và 19 cá nhân). Số lượng mã số giao dịch chứng khoán hiện tại là 40.397 mã (5.143 tổ chức và 35.254 cá nhân). **HỒNG NHUNG**

Đã sắp xếp lại, xử lý 29.564 cơ sở nhà, đất

Trong năm 2021, Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, DN thuộc T.Ư quản lý. Theo đó, đã phê duyệt mới phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 1.402 cơ sở nhà, đất; phê duyệt điều chỉnh phương án xử lý đối với 149 cơ sở nhà, đất của khối Bộ, cơ quan T.Ư. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 30/11/2021, Bộ Tài chính đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 29.564 cơ sở nhà, đất của khối Bộ, cơ quan T.Ư.

Tổng số thu từ nhà, đất hằng năm chiếm khoảng 12% tổng thu NSNN. Riêng năm 2021, số thu từ đất đến ngày 30/11/2021 đạt 170.650 tỷ đồng.■

THÙY ANH

Xử lý rác thải ở nông thôn vẫn đang là bài toán khó

□ HỒNG NHUNG

Thiếu chính sách, nhân lực, công nghệ để xử lý

Thực tế cho thấy, công tác thu gom, xử lý rác thải ở vùng nông thôn vẫn rất hạn chế. Đơn cử tại Bắc Ninh, theo thống kê, mỗi ngày vùng nông thôn thải ra gần 400 tấn rác thải sinh hoạt nhưng chỉ khoảng hơn 20% số rác này được thu gom, tập kết vào nơi quy định để xử lý. Tại Tuyên Quang, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cho biết, tỷ lệ thu gom rác thải ở nông thôn cũng chỉ đạt khoảng 30%. Hầu hết các thôn phải từ 2 - 3 ngày, thậm chí có nơi 5 ngày mới thu gom rác một lần. Thêm vào đó, điểm tập kết rác được bố trí ở đầu thôn, xóm, mặt đường giao thông chính của xã, không được che đậy kín, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và làm xấu cảnh quan xóm, làng...

Việt Nam hiện có hơn 60 triệu dân sinh sống ở vùng nông thôn, chiếm tới hơn 73% dân số cả nước. Mỗi năm khu vực này phát sinh trên 13 triệu tấn rác thải sinh hoạt. Tuy nhiên, thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho thấy, tỷ lệ thu gom rác mới chỉ đạt khoảng 40%, tỷ lệ tái chế khoảng 3,24%, còn lại phần lớn chưa được thu gom để xử lý hợp vệ sinh mà xả trực tiếp ra môi trường. Mặc dù đến nay, đã có khoảng 50% các xã trên cả nước thành lập tổ thu gom chất thải sinh hoạt, song việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt chỉ một số ít do công ty dịch vụ môi trường thực hiện, còn lại phần lớn là do các hợp tác xã, tổ, đội tự quản thu gom đảm nhiệm nhưng chi phí thỏa thuận với người dân rất thấp, khoảng 10.000 - 20.000 đồng/hộ/tháng. Số tiền này chỉ chi trả được một phần cho hoạt động thu gom, không đủ để chi trả cũng như duy trì cho hoạt động vận chuyển.

Theo Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường Nguyễn Thượng Hiền, xử lý rác thải ở nông thôn hiện nay đang gặp nhiều bất cập, việc quy hoạch không hợp lý đã dẫn đến tình trạng mỗi xã có một lò

Nhiều năm qua, công tác thu gom, xử lý rác thải ở nông thôn đã được đặt ra. Tuy nhiên cho đến nay, vấn đề này vẫn đang là bài toán khó cần sự vào cuộc đồng bộ của cơ quan quản lý, các địa phương, người dân và DN.



Xử lý rác thải ở nông thôn hiện đang gặp nhiều bất cập, cần sự vào cuộc đồng bộ của cơ quan quản lý, các địa phương, người dân và DN
Ảnh: TTXVN

đốt chất thải, hay những bãi chôn lấp chất thải không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật. Việc đầu tư công tác quản lý chất thải sinh hoạt nông thôn chưa được quan tâm đúng mức, gây khó khăn trong việc lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp với điều kiện, đặc điểm kinh tế, xã hội, tự nhiên từng địa phương, từng vùng miền. Mặt khác, các địa phương cũng gặp khó về nguồn nhân lực; công nhân tham gia vận hành lò đốt không đủ kiến thức chuyên môn, chưa tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật nên không đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Việc này dẫn đến khả năng không kiểm soát được chất thải thứ cấp phát sinh, đồng thời không phù hợp với mục tiêu xây dựng các khu xử lý chất thải tập trung.

Ngoài ra, giới chuyên gia nhận định, chính sách hỗ trợ cho các hoạt động quản

lý chất thải nông thôn chưa có. Công tác xã hội hóa các hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn gặp nhiều khó khăn do nhận thức của cộng đồng còn hạn chế. Cùng với đó, ý thức người dân về thu gom, phân loại rác thải chưa tốt. Điều đáng nói, tại một số xã, trong tiêu chuẩn đạt xã nông thôn mới, tiêu chuẩn môi trường còn đang được cho nợ. Thậm chí tại nhiều xã, quy định về môi trường còn được tạm thời cắt giảm. Bởi vậy, bảo vệ môi trường ở nông thôn đang được đánh giá là bài toán khó nhưng vẫn chưa có lời giải tối ưu.

Cần hành lang pháp lý, công nghệ và sự vào cuộc đồng bộ

Giám đốc Trung tâm truyền thông Tài nguyên và Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường) Nguyễn Việt Dũng nhấn

mạnh, xử lý rác thải nông thôn là vấn đề rất khó, cần sự vào cuộc đồng bộ của cơ quan quản lý, các địa phương, người dân và DN. Cùng với đó, cần hành lang pháp lý cho việc xử lý rác thải, đồng thời phải có sự đầu tư tối ưu công nghệ cho tái chế.

Tổng Giám đốc Tập đoàn T-tech Nguyễn Đình Trọng chia sẻ, trước đây, chúng ta vẫn coi rác là thảm họa nhưng giờ phải nhìn nhận rác là nguồn tài nguyên. Để tận dụng nguồn tài nguyên này, việc thu gom phân loại rác tại nguồn cần thực hiện tốt, từ đó mới có thể xử lý hiệu quả. Bên cạnh đó, phải đi sâu vào công nghệ, tối ưu hóa công nghệ để vừa làm sạch môi trường vừa tận dụng tối đa nguồn nhiên liệu tạo ra.

Để bảo vệ môi trường nông thôn, định vị nền kinh tế tuần hoàn, Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, yêu cầu đến năm 2025, phải thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tự xử lý, xử lý tập trung 80% lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu dân cư nông thôn; tận dụng tối đa lượng chất thải hữu cơ để tái sử dụng, tái chế, làm phân compost hoặc tự xử lý tại các hộ gia đình thành phân compost để sử dụng tại chỗ. 95% bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn đã đóng cửa được cải tạo, xử lý, tái sử dụng đất; phân đấu 100% các bãi chôn lấp chất thải tự phát không thuộc quy hoạch phải được xử lý đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường. Việc đầu tư xây dựng mới cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt phải đảm bảo tỷ lệ chôn lấp sau xử lý không quá 20%.

Các chuyên gia môi trường khuyến cáo, để làm tốt công tác bảo vệ môi trường, xử lý hiệu quả rác thải nông thôn, rất cần sự vào cuộc, làm tròn trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong việc quyết liệt kiểm tra, đôn đốc thu gom rác thải. Cùng với đó, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức người dân đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định; đồng thời tăng cường xử phạt để răn đe đối tượng vi phạm, qua đó có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. Chỉ khi có sự đồng lòng, thống nhất giữa người dân, cơ quan quản lý, những định hướng chính sách phù hợp cùng việc triển khai đồng bộ các giải pháp thì bài toán rác thải nông thôn mới mong sớm được giải quyết. ■

Cục Tài chính DN (Bộ Tài chính) cho biết, năm 2021 đã cổ phần hóa (CPH) 3 DN thuộc Tổng công ty Lương thực miền Bắc và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (không thuộc danh mục DN CPH được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt). Số DN chưa hoàn thành CPH theo kế hoạch là 89 DN, trong đó, Hà Nội còn 13 DN, chiếm 14% kế hoạch; TP. HCM còn 38 DN, chiếm 40% kế hoạch. Về thoái vốn, năm 2021 đã thoái vốn tại 18 DN với giá trị 1.665 tỷ đồng, thu về 4.402 tỷ đồng, trong đó thoái vốn nhà nước tại 4 DN với giá trị 52,8 tỷ đồng, thu về 85,1 tỷ đồng; các tập đoàn, tổng công ty thoái vốn tại 14 DN với giá trị 1.612 tỷ đồng, thu về 4.317 tỷ đồng.

Theo đánh giá của Cục Tài chính DN, năm 2021, tiến độ triển khai CPH, thoái vốn chậm, không đạt kế hoạch; nguồn thu từ CPH, thoái vốn nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN là 1.401 tỷ đồng, không đáp ứng yêu cầu thu 40.000 tỷ đồng từ bán vốn nhà nước năm 2021. Việc không hoàn thành kế hoạch CPH, thoái vốn là do các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Các nguyên nhân khách quan làm chậm quá trình CPH là DN CPH, thoái vốn có quy mô lớn, sở hữu nhiều đất đai; công tác bán vốn nhà nước phụ thuộc vào thị trường; dịch Covid-

Năm 2021, cổ phần hóa, thoái vốn lại không đạt kế hoạch

19 ảnh hưởng đến thị trường tài chính, chứng khoán, công tác xác định giá trị DN... Nguyên nhân chủ quan là nhận thức và việc tổ chức thực hiện của một số cơ quan đại diện chủ sở hữu và người đứng đầu DN chưa cao, chưa quyết liệt trong tổ chức triển khai thực hiện, còn tư tưởng đối phó dẫn đến kết quả thực hiện CPH, thoái vốn tại các DNNN không cần nắm giữ vốn đạt thấp. Nhiều DN chưa hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước khi CPH, thoái vốn; các vướng mắc về tài chính chưa được xử lý dứt điểm. Đồng thời, việc phối hợp giữa các cơ quan đại diện chủ sở hữu với các UBND tỉnh, thành phố, Bộ, ngành liên quan trong việc thực hiện lập, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công chưa tốt, tiến độ phê duyệt còn chậm...

Để khắc phục những vấn đề này và đẩy nhanh tiến độ CPH, thoái vốn, Cục Tài chính DN đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-

2025 và Kế hoạch sắp xếp lại DN giai đoạn 2021-2025. Cùng với đó, Bộ Tài chính đề xuất cần nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch, lộ trình và triển khai công tác CPH, thoái vốn. Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các DN và các tập đoàn, tổng công ty, DNNN thực hiện nghiêm việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước, các DN và địa phương để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, xử lý nhà, đất, nhất là tại các địa phương, thành phố lớn, có nhiều DN CPH như Hà Nội, TP. HCM. Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, DNNN rà soát những vướng mắc, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quá trình triển khai thực hiện CPH, thoái vốn, cơ cấu lại để có phương án xử lý dứt điểm. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN để tạo niềm tin, thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư trước khi triển khai công tác CPH, thoái vốn... ■

MINH ANH

Áp thuế phòng vệ thương mại làm giảm sức cạnh tranh của hàng hóa

Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam đang ngày càng đi vào chiều sâu với việc nước ta đã tham gia các FTA thế hệ mới. Theo đó, tính đến đầu năm 2022, Việt Nam đã ký kết, thực thi 4 FTA thế hệ mới gồm: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), FTA Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), FTA Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Các FTA thế hệ mới này được đánh giá đã giúp Việt Nam đạt được những thuận lợi hơn trong XK hàng hóa và mở rộng thị trường. Tuy nhiên, chính từ sự tăng trưởng mạnh mẽ của XK, nhiều mặt hàng của Việt Nam đã tạo ra sức cạnh tranh lớn với hàng nội địa tại thị trường nước nhập khẩu, khiến họ phải tìm đến các biện pháp PVTM (bao gồm chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ) để ngăn chặn sự gia tăng nhập khẩu từ Việt Nam.

Bình luận về những ảnh hưởng đến DN và ngành hàng sản xuất trong nước trong trường hợp các sản phẩm của Việt Nam bị điều tra, áp dụng các biện pháp PVTM, TS. Võ Trí Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương mại và cạnh tranh - cho biết, việc bị áp thuế PVTM sẽ dẫn tới giá XK hàng hóa từ Việt Nam tăng lên đáng kể, làm giảm sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam so với hàng hóa từ các thị trường không bị áp thuế khác. Mặt khác, các mức thuế cao đánh vào các sản phẩm của Việt Nam ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của DN và có thể kéo dài trong nhiều năm. Trong nhiều trường hợp, các mức thuế quá cao có thể khiến DN phải từ bỏ thị trường, hoặc nhẹ hơn là làm cản trở việc mở rộng thị phần của DN, giảm khả năng XK của DN... Ngoài ra, việc bị kiện PVTM sẽ khiến các DN phải đối mặt với những thủ tục phát sinh làm hao tổn thời gian và nguồn lực...

Doanh nghiệp cần chuẩn bị từ sớm, từ xa

Theo các chuyên gia, trong thương mại quốc tế, các biện pháp PVTM là một phần trong chính sách thương mại của các quốc gia, nhằm bảo vệ các ngành công nghiệp nội địa khỏi các đối thủ cạnh tranh nước ngoài. DN của các nước trên thế giới, vì thế đã quá quen

Doanh nghiệp cần nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại

□ THIÊN TRẦN

Các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới là trợ lực giúp thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu (XK) hàng hóa của Việt Nam, song đi kèm với đó là tiềm ẩn nguy cơ gia tăng các vụ kiện phòng vệ thương mại (PVTM) từ các nước trên thế giới. Do đó, DN Việt cần nâng cao năng lực về PVTM để bảo vệ chính DN và ngành hàng trong bối cảnh tham gia vào các FTA thế hệ mới.



DN Việt cần nâng cao năng lực về PVTM để bảo vệ chính DN và ngành hàng trong bối cảnh tham gia vào các FTA thế hệ mới
Ảnh tư liệu

thuộc với các công cụ PVTM và sử dụng hiệu quả công cụ này để bảo vệ mình. Trong khi đó, đối với các DN Việt, theo bà Nguyễn Thị Thu Trang -

các DN am hiểu sâu và sử dụng thực sự hiệu quả.

Cũng theo bà Trang, trong năm 2022 cũng như thời gian tới, nền kinh tế thế

diễn biến phức tạp, xu thế bảo hộ có thể sẽ gia tăng ở nhiều thị trường XK. Thêm vào đó, việc RCEP - FTA thế hệ mới có quy mô lớn nhất thế giới - đã bắt đầu đi vào thực thi từ đầu năm 2022 sẽ mở ra cơ hội tăng trưởng XK hàng hóa mạnh mẽ hơn cho Việt Nam, kéo theo nguy cơ gia tăng các vụ kiện PVTM đối với các sản phẩm của Việt Nam. Nhằm chuẩn bị từ sớm và sẵn sàng ứng phó với các rủi ro có thể gặp phải, bà Trang cho rằng, trước hết, DN cần nâng cao hiểu biết về công cụ PVTM và kỹ năng sử dụng công cụ này. Bên cạnh đó, DN cần phải luôn duy trì hệ thống kế toán minh bạch, chặt chẽ để sẵn sàng cung cấp các số liệu, bằng chứng trong giai đoạn điều tra. Mặt khác, DN cần có sự chuẩn bị đầy đủ về nguồn lực cả về tài chính và nhân lực để có thể đối phó hiệu quả với các vụ kiện một khi gặp phải. Ngoài ra, DN cần thường xuyên theo dõi các hệ thống cảnh báo về nguy cơ PVTM từ các cơ quan chức năng, hiệp hội ngành hàng để phòng tránh từ xa...

Về phía Nhà nước, các chuyên gia cho rằng, các cơ quan chức năng cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong nước về PVTM để đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các cam kết quốc tế, phù hợp với các FTA thế hệ mới và đảm bảo lợi ích của nền kinh tế, DN Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Cùng với đó là tăng cường năng lực của cơ quan điều tra PVTM để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, tương xứng với xu hướng gia tăng kim ngạch XK của Việt Nam, qua đó nhằm hỗ trợ hiệu quả các ngành sản xuất trong nước. Đồng thời, cần tăng cường củng cố cơ chế phối hợp liên ngành trong lĩnh vực PVTM nhằm đáp ứng yêu cầu về công tác PVTM trong bối cảnh mới, hỗ trợ xử lý các vụ việc nước ngoài điều tra PVTM đối với hàng hóa XK của Việt Nam...■

Theo số liệu thống kê của Trung tâm WTO và Hội nhập, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), năm 2020, Việt Nam phải đối mặt với 39 vụ kiện PVTM, cao gấp 2,5 lần so với năm 2019. Xu hướng này vẫn gia tăng trong năm 2021, khi chỉ trong nửa đầu năm 2021, hàng hóa XK của Việt Nam phải đối mặt với 7 vụ kiện PVTM ở nhiều thị trường XK khác nhau, đồng thời nhiều vụ kiện được khởi xướng từ trước đã có quyết định áp thuế tạm thời hoặc cuối cùng. Lũy kế đến hết quý II/2021 đã có tổng cộng 208 vụ kiện PVTM do nước ngoài khởi xướng đối với hàng hóa XK của Việt Nam.

Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập, VCCI, các công cụ này vẫn chưa được

giới được dự báo sẽ tiếp tục có những khó khăn do dịch bệnh Covid-19 vẫn

Lần đầu tiên xuất cấp lượng gạo dự trữ quốc gia lớn nhất

Năm 2021, lần đầu tiên trong lịch sử, ngành dự trữ nhà nước thực hiện xuất cấp lượng hàng dự trữ quốc gia lớn nhất, đặc biệt là xuất gạo dự trữ quốc gia để phục vụ phòng, chống dịch Covid-19.

Cụ thể, đã xuất cấp hàng trị giá hơn 3.424 tỷ đồng. Trong đó, Bộ Tài chính đã xuất cấp 253.303 tấn gạo, tăng gần gấp đôi so với năm 2020, trị giá hơn 3.026 tỷ đồng, riêng xuất cấp gạo hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 khoảng 141.971 tấn gạo; đã xuất cấp hơn 1.454 tấn muối ăn, trị giá khoảng 3 tỷ đồng; xuất 2.086 bộ nhà bạt cứu sinh các loại, 76 bộ máy phát điện, 30 bộ xưởng cao tốc các loại, 175.699 chiếc phao cứu sinh các loại; 1.539 chiếc bè nhẹ cứu sinh; 90 bộ máy bơm nước chữa cháy, 15 bộ thiết bị khoan cắt để phục vụ công tác phòng, chống Covid-19, phòng, chống thiên tai và khắc phục hậu quả mưa lũ, với tổng trị giá khoảng 142,1 tỷ đồng.

Các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia xuất hàng hóa với tổng giá trị khoảng 253,643 tỷ đồng. Trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xuất hàng trăm

tấn hạt giống cây trồng, vắc-xin, hóa chất; Bộ Y tế xuất hàng chục tấn Chloramin B, hàng triệu viên sát khuẩn nước; Bộ Quốc phòng xuất thiết bị tiêu tủy cơ động, Bộ Công an xuất xe chở quân, xe cứu thương.■ MANH

Huy động vốn vay nước ngoài tiếp tục được chú trọng

Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại (Bộ Tài chính) cho biết, năm 2021, việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ huy động vốn vay nước ngoài tiếp tục được Cục chú trọng. Năm 2021, đơn vị đã tham mưu ký kết 12 hiệp định vay cụ thể với tổng trị giá 958,27 triệu USD (gồm 5 hiệp định vay với các tổ chức tài chính quốc tế đa phương, trị giá 785,67 triệu USD; 7 hiệp định vay, viện trợ với các đối tác song phương, trị giá 172,6 triệu USD). Hoàn thành đàm phán hoặc trao đổi kỹ thuật về 11 hiệp định vay khác với trị giá 924 triệu USD. Đồng thời, tham mưu trình Bộ Tài chính để sửa đổi, gia hạn đối với 22 thỏa thuận khung và vay cụ thể.

Công tác trả nợ nước ngoài được thực hiện kịp thời, đầy đủ, trong phạm vi dự toán được duyệt. Lũy kế trả nợ nước ngoài đến ngày 31/12/2021 là 64.760,81 tỷ đồng,

đảm bảo 100% nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và gián tiếp của Chính phủ...
MINH ANH

Niên yết và chính thức giao dịch cổ phiếu của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) vừa tổ chức Lễ trao quyết định niêm yết và đưa 304.707.628 cổ phiếu của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (Mã chứng khoán: EVF) vào giao dịch. Tổng giá trị chứng khoán niêm yết là hơn 3.047 tỷ đồng, giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 19.050 đồng/cổ phiếu, biên độ giao động giá +/-20%.

Công ty thành lập tháng 5/2008 với vốn điều lệ ban đầu 2.500 tỷ đồng, chức năng và nhiệm vụ chính là đầu mối thu xếp vốn, quản trị vốn cho các dự án điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị thành viên. Sau 2 lần tăng vốn, hiện nay, vốn điều lệ của Công ty đạt hơn 3.047 tỷ đồng. Lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng và đầu tư, hoạt động kinh doanh vốn trên thị trường tiền tệ và hoạt động dịch vụ.
HÔNG ANH

Ngân hàng bán lẻ - tiềm năng lớn nhưng cần số hóa để bứt phá

□ THÀNH ĐỨC

Ngân hàng trên đường đua bán lẻ

Việc chuyển đổi từ bán buôn sang trọng tâm vào bán lẻ là xu hướng chung của nhiều ngân hàng trên thế giới. Phát triển dịch vụ bán lẻ giúp ngân hàng nâng cao biên lợi nhuận, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định hơn và phân tán rủi ro khi cho vay. Bên cạnh đó, lượng khách hàng lớn và đa dạng sẽ là cơ sở để các ngân hàng phát triển mảng dịch vụ bán bảo hiểm, thanh toán, thu hút được nguồn vốn rẻ từ tiền gửi thanh toán. Chính bởi vậy, tại Việt Nam, nhiều ngân hàng đã chú trọng hơn vào việc phát triển dịch vụ bán lẻ. Theo ông Nguyễn Quốc Hùng - Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, dư nợ cho vay bán lẻ của các tổ chức tín dụng (TCTD) ngày càng cao và chiếm tỷ lệ khoảng 40 - 50% tổng dư nợ cho vay khách hàng (đối với ngân hàng lớn và trung bình), cá biệt có TCTD tỷ lệ cho vay cá nhân đã chiếm 60 - 80% tổng dư nợ.

Báo cáo thường niên của các TCTD những năm gần đây cho thấy, nhóm ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) tư nhân đã sớm định hướng theo chiến lược này. Điển hình là Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) có tỷ trọng bán lẻ cao nhất trong hệ thống ngân hàng, trên 90%; trong khi đó, tỷ trọng trung bình của ngành ngân hàng 40 - 50%. Các sản phẩm dịch vụ bán lẻ cốt lõi và chủ lực của VIB đang đứng top đầu thị phần hoặc chiếm lĩnh thị phần lớn. Kết quả này giúp VIB trở thành một trong những ngân hàng sinh lời top đầu ngành.

Tương tự, Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) cũng dần hiện thực hóa mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam. TPBank gặt hái nhiều thành công nhờ tập trung vào hai hoạt động bán lẻ là ngân hàng số và cho vay cá nhân, với việc thường xuyên đưa ra chương trình ưu đãi lãi suất cho khách hàng, nhờ đó, dư nợ cho vay bán lẻ của TPBank liên tục tăng.

Năm 2021, dư nợ bán lẻ của nhiều ngân hàng tiếp tục có sự cải thiện so với năm 2020. Phân khúc bán lẻ còn rất nhiều tiềm năng nhưng muốn bứt phá ở lĩnh vực này, các ngân hàng cần tăng tốc số hóa.



Phát triển dịch vụ bán lẻ giúp ngân hàng nâng cao biên lợi nhuận, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định hơn và phân tán rủi ro khi cho vay
Ảnh tư liệu

Không chỉ các ngân hàng tư nhân mà ngay cả các ngân hàng quốc doanh cũng chú trọng nhiều hơn vào mảng bán lẻ. Điển hình là Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) có chiến lược phát triển đến năm 2025 trở thành ngân hàng số 1 tại Việt Nam, 1 trong 100 ngân hàng lớn nhất khu vực châu Á và nằm trong 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới. Trong đó, mảng bán lẻ cùng với dịch vụ và đầu tư là 3 trụ cột.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) cũng đã xác định xây dựng chiến lược bán lẻ gắn với chuyển đổi số, từ đó mở rộng và tăng cường phục vụ nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Năm 2021, dư nợ bán lẻ của BIDV tăng 25% so với năm 2020. Còn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank), năm

2021, VietinBank cũng đã đẩy mạnh đầu tư, áp dụng công nghệ trong cải tiến sản phẩm để mang đến cho khách hàng những sản phẩm dịch vụ số hiện đại và tiện lợi. Tính đến hết năm 2021, tỷ trọng dư nợ bán lẻ và khách hàng DN nhỏ và vừa của VietinBank đạt 57%, cải thiện tích cực so với năm 2020.

Số hóa để bứt phá

Dịch vụ bán lẻ mặc dù đã được nhiều ngân hàng chú trọng nhưng theo bà Phạm Thùy Dương - Phó Giám đốc Bộ phận Phân tích, Dragon Capital, lĩnh vực này ở Việt Nam đang ở giai đoạn phát triển sơ khai, còn rất nhiều dư địa để phát triển và đây là miếng bánh béo bở đối với các ngân hàng. Minh chứng cho nhận định này, bà Dương dẫn số liệu: Dư nợ cá nhân hộ tiêu dùng trên GDP ở Việt Nam đang ở khoảng 30%, tỷ lệ này nếu

so với các nước trong khu vực châu Á như: Malaysia, Thái Lan, Trung Quốc tương đối thấp. Thêm nữa, tỷ lệ lan tỏa của sản phẩm cho khách hàng cá nhân ở Việt Nam như cho vay mua nhà, thẻ tín dụng hoặc bảo hiểm nhân thọ qua kênh ngân hàng hiện cũng đang rất thấp. Chẳng hạn, thẻ tín dụng hiện nay chỉ chiếm khoảng 8 - 10% dân số, trong khi các nước láng giềng lên đến 40% dân số, hay Singapore là 95%...

Bà Trần Thu Hương - Giám đốc chiến lược kiêm Giám đốc khối Bán lẻ VIB - cũng nhận định ngân hàng bán lẻ là xu thế tất yếu. Với đặc thù tăng trưởng về dân số, GDP/người, tốc độ phát triển kinh tế nhanh, Việt Nam là đất nước rất tiềm năng cho ngành bán lẻ. Ngân hàng với vai trò xương sống của nền kinh tế, không thể đứng ngoài xu hướng phát triển sản phẩm dịch vụ cho trên 100 triệu dân.

Định hướng phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ, Phó Thống đốc Thường trực Ngân hàng Nhà nước Đào Minh Tú cho biết, Ngân hàng Nhà nước luôn khuyến khích các TCTD đầu tư vào dịch vụ bán lẻ để phục vụ khách hàng cá nhân cũng như DN nhỏ và vừa.

Một trong các giải pháp quan trọng giúp các nhà băng trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu là đẩy mạnh số hóa. "Những ngân hàng đã sẵn sàng về số hóa sẽ có cơ hội bứt phá. Ngân hàng đi tắt đón đầu được là ngân hàng giải quyết bài toán của khách hàng cá nhân tốt nhất" - bà Trần Thu Hương khẳng định điều này từ thực tế phát triển bán lẻ tại VIB. Cách đây 6 năm, VIB đã tập trung vào số hóa để tiếp cận với nhóm khách hàng Millennials và Gen Z. Ngân hàng này đã nắm bắt xu hướng chuyển dịch cơ cấu khách hàng và nhu cầu của thế hệ khách hàng để đi tắt đón đầu trong cuộc đua bán lẻ.

Để có thể bứt phá trong cuộc đua bán lẻ, ông Sandeep Deobhakta - Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng bảo hiểm Manulife China Bank - cho rằng, công nghệ số sẽ là yếu tố then chốt, cho phép ngân hàng sử dụng dữ liệu và phân tích để tạo ra sự tương tác mạnh mẽ với khách hàng, quản lý rủi ro tốt hơn. "Tự động hóa và dịch vụ cá nhân số hóa sẽ có những lợi ích đáng kể trong cuộc đua ngân hàng bán lẻ" - ông Sandeep Deobhakta nhấn mạnh.■

Theo nghiên cứu của hãng công nghệ thông tin đa quốc gia IBM (Mỹ), có 5 xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hàng đầu tại Việt Nam năm 2022 khi các công ty tìm cách tiếp tục thúc đẩy lợi thế kỹ thuật số để tăng khả năng cạnh tranh, tính hiệu quả của hoạt động và tạo ra các dòng doanh thu mới.

Trước tiên là xu hướng dùng trợ lý ảo được cá nhân hóa để chăm sóc khách hàng. Theo IBM, năm 2022, AI sẽ đảm nhận vai trò lớn hơn trong các tác vụ chăm sóc khách hàng và người tiêu dùng sẽ nhận thấy các tương tác của trợ lý ảo được cá nhân hóa và thực hiện đầy đủ hơn bởi các nhà bán lẻ, nhà cung cấp dịch vụ. Lý do cho sự bùng nổ của cá nhân hóa đến từ việc các công ty, chính phủ có thể truy cập toàn diện hơn vào dữ liệu và khai thác dữ liệu tốt hơn bao giờ hết.

Tiếp theo, AI sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc giúp các DN đạt được các tiêu chuẩn về tính bền vững thông qua đo lường, thu thập dữ liệu và tính toán phát thải carbon tốt hơn. AI cũng giúp cải thiện khả năng dự đoán và khả năng phục hồi chuỗi cung ứng cao hơn cho DN. Nghiên cứu của IBM chỉ ra rằng, 42% giám đốc công nghệ thông tin được khảo

5 xu hướng AI hàng đầu tại Việt Nam năm 2022

sát mong đợi AI và các công nghệ tiên tiến khác sẽ có tác động đáng kể đến tính bền vững trong 3 năm tới, bao gồm: Phân tích hình ảnh vệ tinh về bão và cháy rừng... giúp tổ chức đối phó với sự gia tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan; giảm thiểu sự gián đoạn chuỗi cung ứng hơn nữa bằng cách đầu tư vào tự động hóa do AI điều khiển.

AI cũng cung cấp tiềm năng cho mạng 5G khi các nhà cung cấp dịch vụ truyền thông đang chuyển sang các chu trình điều phối mạng tự động hóa hỗ trợ bởi AI. Điều này giúp cải thiện việc kiểm soát và quản lý mạng nhằm mang lại trải nghiệm khách hàng nhanh và hiệu quả hơn. Những cải tiến như phân chia mạng tự động cho phép các tổ chức thiết lập các mức dịch vụ cho từng thiết bị phù hợp với nhu cầu của người dùng.

Bên cạnh đó, sự bùng nổ nhu cầu số hóa của DN đã thúc đẩy tích hợp AI để dự đoán tốt hơn các vấn đề về công nghệ thông tin. Theo đó, phân tích hoạt động

công nghệ thông tin (AIOps) trở thành một lĩnh vực phát triển vô cùng mạnh mẽ giúp các nhóm công nghệ thông tin của một tổ chức chủ động quản lý các môi trường làm việc phức tạp và giúp tiết kiệm hàng trăm nghìn USD. Năm 2022, AIOps sẽ cho phép các đội ngũ công nghệ thông tin trong DN chẩn đoán các vấn đề phát sinh nhanh chóng hơn nhiều so với cách thức thủ công, từ đó giúp xử lý vấn đề ngay từ khi tiềm ẩn.

Cuối cùng, AI tập trung vào việc cung cấp cho người dùng niềm tin về việc dữ liệu cá nhân đang được bảo vệ trước các cuộc tấn công mạng. Khi các công ty và chính phủ tiếp tục đầu tư vào an ninh mạng, AI sẽ đóng một vai trò quan trọng hơn nữa trong việc giúp xác định và phản ứng với các mối đe dọa hiệu quả hơn. Những xu hướng này có tiềm năng to lớn trong cải thiện cuộc sống của mọi người thông qua khả năng tiếp cận hàng hóa, dịch vụ và thông tin tốt hơn, đáng tin cậy hơn.■

THUY LÊ

Tin tức

Nhiều hoạt động ý nghĩa trong Chương trình “Gói bánh chưng xanh cùng người nghèo ăn Tết”

Chương trình “Gói bánh chưng xanh cùng người nghèo ăn Tết” năm 2022 với chủ đề “Chia sẻ yêu thương - Đón xuân Nhâm Dần” sẽ diễn ra từ ngày 21 - 24/01 tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (TP. Hà Nội). Đây là hoạt động có ý nghĩa nhân văn sâu sắc từ nguồn kinh phí xã hội hóa, đóng góp của các cá nhân, DN có tâm lòng hảo tâm. Năm nay, Ban Tổ chức dự kiến chuẩn bị khoảng 700 túi quà, trị giá khoảng 1 triệu đồng/túi để chuyển đến tận tay những người dân trong diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn ở tỉnh Sơn La và TP. Hà Nội. Thông qua các hoạt động đón Tết Nhâm Dần 2022, Ban Tổ chức muốn thể hiện một bức tranh văn hóa đa sắc màu các dân tộc, góp phần giới thiệu Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam với bạn bè trong nước và quốc tế. Các hoạt động tại Làng cũng góp phần tăng cường xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc; động viên tinh thần phấn khởi, đón mừng Xuân mới với khí thế mới của cộng đồng các dân tộc Việt Nam... **N. LỘC**

Việt Nam - Lào ký kết Thỏa thuận về Kế hoạch hợp tác giáo dục năm 2022

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam Nguyễn Kim Sơn và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Thể thao Lào Phouth Simmalavong vừa ký kết Kế hoạch hợp tác về giáo dục năm 2022. Đây là một trong số những văn kiện được ký kết nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Phankham Viphavan.

Theo Kế hoạch hợp tác, năm 2022, hai Bộ sẽ tập trung triển khai các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo lưu học sinh Lào; đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Hai Bộ cũng sẽ ưu tiên triển khai Đề án “Đưa nội dung các sản phẩm của công trình lịch sử mối quan hệ đặc biệt hai nước Việt Nam - Lào vào giảng dạy tại các trường học hai nước” nhằm góp phần tuyên truyền, giáo dục về truyền thống quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào trong thế hệ trẻ hai nước. **P. HIẾN**

Trao giải cho các sản phẩm ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn tuyên truyền phòng, chống Covid-19

Tại Lễ tổng kết và trao giải cuộc bình chọn các sản phẩm ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn tuyên truyền phòng, chống Covid-19 diễn ra mới đây, Ban Tổ chức đã trao giải cho 14 bản ghi hình ca múa nhạc (gồm: 2 giải Nhất, 2 giải Nhì, 4 giải Ba, 6 giải Khuyến khích) và 9 chương trình nghệ thuật (gồm: 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 2 giải Ba, 4 giải Khuyến khích).

Được phát động từ tháng 10/2021, Ban Tổ chức cuộc bình chọn đã nhận được sự tham gia hưởng ứng của 9 đơn vị nghệ thuật và gần 100 cá nhân là các nghệ sĩ thuộc các đoàn nghệ thuật của gần 30 tỉnh, thành phố với 51 bản chương trình nghệ thuật và 149 clip, video âm nhạc, ca nhạc của các tác giả gửi tham gia. Đây là những bản ghi hình ca múa nhạc và chương trình nghệ thuật có sự đầu tư dàn dựng công phu, tâm huyết và nhiều sáng tạo của các nghệ sĩ. **NGUYỄN LỘC**

Dữ liệu lớn sẽ hỗ trợ phục hồi du lịch

Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO) vừa phối hợp với Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đưa ra một báo cáo về sử dụng dữ liệu lớn để hỗ trợ quy hoạch và quản lý du lịch tốt hơn.

Bản báo cáo giới thiệu hàng loạt các trường hợp điển hình từ khắp khu vực châu Á và Thái Bình Dương, đồng thời chỉ ra các xu hướng sử dụng dữ liệu lớn trong ngành du lịch. Theo đó, dữ liệu lớn đóng vai trò quan trọng hỗ trợ phục hồi du lịch và đo lường đóng góp của ngành du lịch đối với kinh tế, xã hội và môi trường; đây cũng là công cụ hỗ trợ chính cho du lịch liên mạch thông qua việc triển khai các quy trình an toàn và chứng nhận sức khỏe số để cho phép việc mở lại biên giới một cách an toàn.

Từ năm 2020 đến nay, đại dịch Covid-19 đã đẩy ngành du lịch vào cuộc khủng hoảng lớn nhất từ trước tới nay. Tuy nhiên, đại dịch cũng trở thành tác nhân thúc đẩy quá trình chuyển đổi số. Đối với Việt Nam, việc chuyển đổi số cũng đã bước đầu được thực hiện và từng bước hỗ trợ ngành du lịch thích ứng với tình hình và tìm hướng đi mới trong bối cảnh thế giới nhiều biến động như hiện nay. **LỘC NGUYỄN**

Với những thách thức về năng lượng và khí thải ô nhiễm môi trường, xe điện là giải pháp khả thi tại thời điểm này. Tuy nhiên, Việt Nam hiện vẫn chưa có hạ tầng, tiêu chuẩn cho xe điện, cùng với đó là những lo ngại liên quan đến tính an toàn của điện và pin trong quá trình sử dụng, đặc biệt nhu cầu tiêu thụ điện trong thời gian tới là rất lớn.

Thủy điện Hòa Bình; năm 2050 là 17,57 tỷ kWh, tương đương 2 Nhà máy Thủy điện Hòa Bình. Còn với kịch bản cao, nhu cầu điện cho lĩnh vực giao thông khoảng 8,48 tỷ kWh vào năm 2030, tương đương Nhà máy Thủy điện Hòa Bình; con số này tăng lên 71,87 tỷ kWh vào năm 2050, tương đương 10 Nhà máy Thủy điện Hòa Bình.

thiện sớm việc kiểm soát chất lượng khí xe điện phát triển; đồng thời có những chính sách về thuế phí cho phù hợp, để có lộ trình chuyển sang xe thuần điện” - ông Hà nhấn mạnh.

Đề giải bài toán về nguồn điện cung cấp cho các trạm sạc, chuyên gia năng lượng Phan Công Tiến cho rằng, cần phát triển năng lượng tái tạo (năng lượng sạch) và đặc thù của loại

Tương lai nào cho xe điện tại Việt Nam?

□ LÊ HÒA

Thách thức về nguồn điện

Giao thông chiếm tỷ trọng không nhỏ trong việc phát thải khí nhà kính trên toàn cầu. Vì vậy, việc chuyển dịch sang các phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu điện thay cho các nhiên liệu hóa thạch sẽ là xu hướng toàn cầu trong tương lai. Tuy nhiên, thách thức trước tiên với phát triển loại hình xe điện ở Việt Nam là nhu cầu tiêu thụ điện đang tăng dần. Theo Dự thảo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (bản tháng 10/2021), công suất lắp đặt các nguồn điện tăng gấp đôi vào năm 2030 và tăng gấp đôi lần nữa vào năm 2045. Trong đó, năng lượng tái tạo (không bao gồm thủy điện lớn) tăng từ 30,2% năm 2020 lên 42% năm 2045.

TS. Nguyễn Quốc Khánh - chuyên gia năng lượng, đại diện Nhóm nghiên cứu “Phát triển xe điện: Dự báo xu thế và hàm ý cho Việt Nam” đưa ra ba kịch bản điện hóa trong giao thông. Theo đó, đối với kịch bản cơ sở, sự thâm nhập xe điện sẽ ở mức thấp, chủ yếu là xe máy điện, tỷ lệ xe máy điện chiếm 18% xe bán mới mỗi năm 2030 và 40% năm 2050. Với kịch bản phát triển vừa, tỷ lệ xe máy điện chiếm 34% xe bán mới năm 2030 và 65% năm 2050; xe ô tô con điện chiếm 30% xe bán mới năm 2030. Còn với kịch bản cao, tỷ lệ xe điện chiếm 72% xe bán mới vào năm 2030 và đạt 100% vào năm 2050; ô tô con chiếm 30% vào năm 2030 và 70% vào năm 2050; xe buýt chiếm 10% vào năm 2030 và 30% vào năm 2050; xe bán tải, xe tải hạng nhẹ và hạng trung chiếm 5% vào năm 2030 và 30% vào năm 2050.

Với các kịch bản như trên, TS. Nguyễn Quốc Khánh cho biết, nhu cầu tiêu thụ điện trong thời gian tới là rất lớn. Trong đó, với kịch bản phát triển vừa, nhu cầu tiêu thụ điện vào năm 2030 trong lĩnh vực giao thông cần khoảng 3,99 tỷ kWh, tương đương điện lượng của 1/2 Nhà máy



Việc chuyển dịch sang các phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu điện sẽ là xu hướng toàn cầu trong tương lai
Ảnh minh họa

Cần đảm bảo an toàn về điện và pin

Ngoài nhu cầu về nguồn điện, thì cơ sở hạ tầng để phát triển xe điện tại Việt Nam như: Trạm sạc điện, pin và xử lý pin... cũng là vấn đề lớn. TS. Nguyễn Đức Tuyên (Đại học Bách khoa Hà Nội) cho rằng, ngoài 200 trạm sạc của Vinfast, hiện ở Việt Nam hầu như chưa có hạ tầng cho phát triển xe điện; các tiêu chuẩn của Việt Nam về phát triển loại hình phương tiện này cũng chưa có và chưa thống nhất. Do vậy, để có cơ sở thúc đẩy sự phát triển xe điện ở Việt Nam, cần hoàn thiện các tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật và an toàn điện với hệ thống sạc nhanh, thay thế pin và ắc-quy... Đồng thời tối ưu hóa các trạm sạc và vị trí sạc pin bằng việc sử dụng các nguồn điện sạch, năng lượng tái tạo, quản lý cân bằng công suất lưới.

Từ góc độ cơ quan quản lý, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ (Bộ Giao thông vận tải) Trần Quang Hà cho biết, an toàn về điện và pin của xe điện sẽ được cơ quan này đưa vào danh mục quản lý theo quy chuẩn với hàng hoá nhóm 2 - sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn. Các tiêu chuẩn về pin cho xe điện sẽ được Bộ này xây dựng trong năm 2022. “Chúng tôi nỗ lực hoàn

năng lượng này là phải phát triển phân tán giống như việc cấp nước, trong đó cần có các tổng công ty về điện lực và ở các tỉnh cũng cần có các nhà phân phối điện về các trạm sạc. Hiện nay, chúng ta đang chuẩn bị thí điểm Chương trình phát triển nguồn năng lượng tái tạo bán trực tiếp cho khách hàng, tuy nhiên, cũng nên phát triển thêm chương trình bán lẻ, đầu tư xây dựng nguồn điện phân tán để đáp ứng cho khu vực kinh doanh và người tiêu dùng chỉ cần trả chi phí cho đơn vị kinh doanh này. Như vậy, sẽ tạo ra thị trường tự do, đồng thời giúp khách hàng có được giá điện sạc xe tốt hơn và bài toán nguồn điện cũng được đảm bảo.

Về lộ trình phát triển xe điện tại Việt Nam, nhiều ý kiến cho rằng, thời gian tới, Nhà nước cần ban hành lộ trình trong các khoảng thời gian với các yêu cầu và mục tiêu cụ thể; cũng như có các nhóm chính sách để khuyến khích nhà sản xuất và người tiêu dùng sử dụng xe ô tô điện, tạo tiền đề cho thị trường sản xuất kinh doanh xe điện vận hành. Song song với đó là xây dựng các chế tài nhằm cụ thể hóa quy định về xử lý sản phẩm thải bỏ liên quan đến xe điện như ắc-quy, ô tô, xe máy quá niên hạn sử dụng. ■

Tin vấn

- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam vừa ký Quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Quần thể di tích Cố đô Huế. Mục tiêu nhằm bảo tồn, phục hồi các không gian gắn với di sản; phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với giáo dục truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, gắn kết và mang lại lợi ích cho cộng đồng.

- Theo đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình Phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực

đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (ETEP) đã hoàn tất 95% khối lượng công việc. 5% còn lại chủ yếu là nhiệm vụ xây dựng hệ thống quản lý học tập trực tuyến để bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên sẽ được chuyển sang sử dụng nguồn lực xã hội hóa.

- Hội Nhà văn Việt Nam vừa phát động cuộc vận động sáng tác văn học về đề tài thiếu nhi. Cuộc vận động sáng tác nhằm ca ngợi, cổ vũ, tôn vinh những đức tính, hành động, suy nghĩ tốt đẹp, từ đó khơi gợi, bồi đắp, làm giàu cho tâm hồn thiếu nhi, hướng thiếu nhi trở thành những con người có nhân cách, có ích trong tương lai. ■ **P. HIẾN**

Gia tăng tội phạm tài chính dịp giáp Tết

Liên tiếp trong thời gian vừa qua, đặc biệt là tháng giáp Tết, lực lượng công an liên tục triệt phá nhiều tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động vay nợ tài chính, đặc biệt tội phạm “tín dụng đen”.

Theo Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an, sau khi dịch bệnh được kiểm soát, các biện pháp giãn cách xã hội được nới lỏng thì các đối tượng hoạt động tín dụng đen gia tăng trở lại. Do khó khăn về kinh tế, người dân có nhu cầu vay vốn để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, phục hồi sản xuất kinh doanh nhưng không đáp ứng điều kiện vay vốn của hệ thống ngân hàng sẽ có xu hướng tìm đến các nguồn vay không chính thống, trong đó có tín dụng đen để vay tiền; tập trung vào nhóm người có thu nhập thấp, bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh.

Thống kê của Bộ Công an cho thấy, cả nước hiện có 26.942 cơ sở cầm đồ, qua kiểm tra, lực lượng chức năng địa phương đã phát hiện hơn 11.300 cơ sở kinh doanh có dấu hiệu hoạt động tín dụng đen. Tại các địa bàn có nhiều người kinh doanh nhỏ lẻ, các đối tượng hoạt động rải họ, thu họ phức tạp, có nguy cơ dẫn đến cho vay lãi nặng hoặc lừa đảo, chiếm đoạt tiền góp họ, hui bỏ trốn. Các đối tượng lừa đảo lợi dụng tâm lý ham lợi của người có tiền nhân rồi, có nhu cầu đầu tư kinh doanh để kêu gọi huy động vốn, kinh doanh đa cấp, tiền ảo hứa hẹn trả lãi suất cao bất thường gây phức tạp tình hình.

Đặc biệt, lợi dụng các chương trình an sinh xã hội, các giải pháp tài chính để hỗ trợ người dân, các đối tượng có thể móc nối với cán bộ có liên quan để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản dưới hình thức vay tiền. Các đối tượng thành lập các DN đòi nợ, móc nối với đối tượng phạm tội, băng nhóm tội phạm hoạt động biến tướng dưới các hình thức công ty kinh doanh dịch vụ bảo vệ, mua bán

Ngăn chặn “tín dụng đen”, đảm bảo ổn định tình hình dịp Tết Nguyên đán

□ NGUYỄN LỘC

Thời điểm cuối năm, khi nhu cầu về chi tiêu của người dân tăng cao, các đối tượng hoạt động “tín dụng đen”, lừa đảo sẽ triệt để lợi dụng, tung các chiêu dụ dỗ người dân “sập bẫy”. Việc tăng cường kiểm soát phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời loại tội phạm này sẽ góp phần ổn định tình hình, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, phục hồi kinh tế và chăm lo an sinh xã hội cho người dân, sau những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.



Cần tăng cường kiểm soát phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hoạt động “tín dụng đen”

Ảnh minh họa

nợ, ủy quyền đòi nợ, tư vấn tài chính... Từ các hoạt động vi phạm trên đã làm phát sinh hành vi phạm tội từ việc đòi nợ và việc bị đòi nợ như: Giết người, cướp tài sản, bắt giữ người trái pháp luật, cưỡng đoạt tài sản... với tính chất nghiêm trọng, gây mất ổn định trật tự xã hội thời gian qua.

Cần những giải pháp đồng bộ, hiệu quả

Để ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, hiện Bộ Công an đang giao cho công an các địa phương điều tra hoạt động cho vay trực tuyến qua ứng dụng điện thoại di động tại Hà Nội, TP. HCM và một số tỉnh, thành phố. Cơ quan công an cũng lập

danh sách theo dõi hàng chục website, blog, tài khoản mạng xã hội có nghi vấn hoạt động

quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng có liên quan đến hoạt động cho vay để phát

Trong năm 2021, cơ quan công an các địa phương đã tiếp nhận, phát hiện 1.047 vụ án, vụ việc và 1.718 người liên quan tới tín dụng đen, qua đó khởi tố 554 vụ, xử phạt hành chính 375 vụ. Riêng với hoạt động cho vay nặng lãi, công an các địa phương đã khởi tố 539 vụ án, trong đó đã kết luận điều tra, đề nghị truy tố 212 vụ, ra cáo trạng truy tố 193 vụ, đã xét xử 113 vụ.

tín dụng đen; tăng cường quản lý chặt các cơ sở kinh doanh cầm đồ, tài chính; xử lý nghiêm cơ sở biến tướng để hoạt động tín dụng đen, đòi nợ thuê. Bộ Công an cũng đề nghị Ngân hàng Nhà nước tham mưu Chính phủ, Thủ tướng ban hành các văn bản pháp luật về

sinh tín dụng đen, trong đó có hoạt động cho vay trực tuyến qua app, vay ngang hàng và việc người nước ngoài đầu tư kinh doanh dịch vụ cho vay tại Việt Nam.

Cùng với đó, chính quyền các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, cũng

như hậu quả khi vay từ nguồn tín dụng đen; thường xuyên nắm bắt tình hình dân cư trên địa bàn quản lý để có sự hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời cho các trường hợp gặp hoàn cảnh khó khăn; đồng thời lồng ghép tuyên truyền các chính sách tài chính, hỗ trợ vay vốn từ các nguồn hợp pháp để mọi người dân chủ động liên hệ khi cần thiết.

Đặc biệt, trong bối cảnh các không gian mạng ảo bùng nổ, nhiều chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ cho rằng, cơ quan chức năng, nhất là ngành thông tin và truyền thông, lực lượng an ninh mạng cần tăng cường kiểm soát thông tin trên mạng có liên quan đến các đối tượng, hoạt động tín dụng, bởi đây là không gian dễ được lợi dụng để lừa đảo, dụ dỗ vay vốn bất hợp pháp.

Tuy nhiên, theo Luật sư Nguyễn Đức Anh (Đoàn Luật sư TP. Hà Nội), vấn đề cần lưu ý là nhiều trường hợp người dân không đủ điều kiện để vay ngân hàng, song cần vốn, nên sẽ tìm đến nguồn tài chính tín dụng đen. Do đó, bên cạnh các giải pháp nêu trên, cần phải đẩy mạnh hoạt động tài chính vi mô để đáp ứng nhu cầu vay vốn của các hộ gia đình có thu nhập thấp, từ đó tín dụng đen sẽ tự động thu nhỏ lại. “Hoạt động tài chính vi mô đã và đang khẳng định vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ người có thu nhập thấp tiếp cận các dịch vụ tài chính một cách thuận tiện và mang lại ý nghĩa xã hội lớn. Do đó, Nhà nước cần khuyến khích và tạo hành lang pháp lý cho hoạt động này phát triển” - Luật sư Nguyễn Đức Anh cho biết.■

Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19

Bộ Y tế vừa có Công điện đề nghị UBND các tỉnh, thành phố tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19. Theo đó, các địa phương hoàn thành tiêm đủ liều cơ bản cho người từ 12 tuổi trở lên trong tháng 01/2022 và liều bổ sung, liều nhắc lại cho người từ 18 tuổi trở lên trong quý I /2022; rà soát không để bỏ sót đối tượng chưa được tiêm chủng và chưa được tiêm đủ liều vắc-xin; bảo đảm an toàn tiêm chủng. Đồng thời, quản lý, bảo vệ tối đa các đối tượng nguy cơ cao (người già, người có bệnh nền, người suy giảm miễn dịch, phụ nữ có thai) đảm bảo được tiêm chủng đủ liều, được tiếp cận dịch vụ y tế nhanh nhất, tốt nhất ngay tại địa phương; tổ chức các điểm tiêm

chủng lưu động, bố trí tiêm tại nhà cho những người đi lại khó khăn; tiếp tục tập trung, huy động mọi nguồn lực cho công tác tiêm chủng; đẩy mạnh việc sử dụng ứng dụng quản lý tiêm chủng vắc-xin Covid-19.

Đ. KHOA

Phần đầu đạt 37,7% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam vừa phát động phong trào thi đua năm 2022 với chủ đề “Công chức, viên chức và người lao động ngành BHXH Việt Nam đoàn kết, quyết tâm cao, nỗ lực hành động, linh hoạt, sáng tạo, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao năm 2022”. Theo đó, BHXH đặt mục tiêu phần đầu đạt khoảng 37,7% lực lượng lao động

trong độ tuổi tham gia BHXH; khoảng 30% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và khoảng 92% dân số tham gia bảo hiểm y tế (BHYT); chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức trên 82,5%. Đồng thời, phần đầu đạt và vượt số thu BHXH, BHYT, BHTN được giao; hạn chế tình trạng nợ đọng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN nhằm giảm tỷ lệ nợ BHXH phải tính lãi của năm 2022 xuống mức thấp nhất. **NGUYỄN HỒNG**

Chủ nhật Đỏ lần thứ XIV dự kiến tiếp nhận đến 50.000 đơn vị máu

Ban Tổ chức Chương trình hiến máu Chủ nhật Đỏ lần thứ XIV - năm 2022 cho

biết, Chương trình sẽ chính thức khai mạc vào ngày 16/01 tới tại Học viện Cảnh sát nhân dân. Chương trình Chủ nhật Đỏ năm nay nhận được sự quan tâm của các Bộ, ban, ngành, đặc biệt sự vào cuộc của hơn 40 tỉnh, thành phố và dự kiến sẽ tiếp nhận 45.000 - 50.000 đơn vị máu.

Từ một điểm hiến máu tại Hà Nội vào năm 2009 với chỉ vèn vèn 96 đơn vị máu được tiếp nhận, ngày hội Chủ nhật Đỏ với thông điệp “Hiến máu cứu người - Sinh mệnh của bạn và tôi” đã thực sự lớn mạnh. Trong năm 2021, dù tác động của dịch Covid-19 khiến nhiều lần lịch hiến máu tại các địa phương phải hoãn nhưng Chủ nhật Đỏ lần thứ XIII đã diễn ra thành công tại 43 tỉnh, thành phố, huy động được hơn 61.000 đơn vị máu.■

N. HỒNG

Tin tức

Kenya: Ngân sách thất thoát do nhân sự “ảo”

Mới đây, Cục Thống kê quốc gia Kenya đã bị chỉ trích quá lỏng lẻo trong công tác quản lý khiến nhiều khoản tiền từ ngân sách bị thanh toán cho các đối tượng là nhân sự “ảo”. Tính riêng năm 2019, hơn 18,5 triệu Shilling (170.000 USD) đã bị chi sai. Ủy ban Đầu tư công của Quốc hội yêu cầu Cục giải trình và cung cấp danh sách tất cả nhân viên được nhận tiền, đồng thời tiến hành điều tra và thu hồi số tiền bị chi sai. *(Theo allafrika)*

Zimbabwe: Kêu gọi nghiêm túc thực hiện khuyến nghị

Trong Hội nghị Công tác kiểm soát nội bộ khu vực châu Phi được tổ chức vừa qua, Tổng Kiểm toán Zimbabwe đã đưa ra lời kêu gọi các cơ quan, DN được kiểm toán cần khẩn trương thực hiện khuyến nghị kiểm toán, sớm đưa ra các biện pháp nhằm ngăn chặn tình trạng tham nhũng tại các địa phương, các cơ quan chính phủ. Tổng Kiểm toán cho biết thêm, Bộ Tài chính nước này đã giao cho một đơn vị theo dõi việc thực hiện báo cáo và khuyến nghị kiểm toán. *(Theo New Zimbabwe)*

Nam Phi: Kiểm toán

Cục Doanh nghiệp công

Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nam Phi đã công bố kết quả kiểm toán Cục Doanh nghiệp công và các đơn vị trực thuộc cho năm tài chính 2020-2021. Theo đó, một số tồn đọng đã được chỉ ra như: Các danh mục đầu tư trị giá hơn so với năm trước, một số đơn vị vi phạm các quy định của pháp luật, không nộp báo cáo tài chính... Nhiều đơn vị vẫn chưa thực hiện các khuyến nghị quan trọng được nêu ra trong cuộc kiểm toán 2019-2020. *(Theo SAnews)*

Tin văn

▶▶ Hội đồng Báo cáo tài chính Anh đang thanh tra các cuộc kiểm toán của hãng MacIntyre Hudson đối với Tập đoàn Tài chính MRG. *(Theo ft.com)*

▶▶ KTNN bang Tennessee (Hoa Kỳ) vừa lên án Ban Lãnh đạo Chương trình Bảo hiểm y tế công tại Bang thanh toán sai 4,7 triệu USD ngân sách. *(Theo wbbjtv)*

▶▶ Hãng kiểm toán PwC thông báo mới bổ nhiệm thêm 22 đối tác kiểm toán mới tại Anh. *(Theo PwC)*
YÊN NHI

NAMIBIA:

Thành phố Windhoek đứng trước nguy cơ khủng hoảng tài chính

□ TUỆ LÂM

Tổng Kiểm toán nước Cộng hòa Namibia (Nam Phi) Junias Kandjeke mới đây đã đưa ra lời cảnh báo “TP. Windhoek có thể rơi vào một cuộc khủng hoảng tài chính nghiêm trọng trong khi đang phải gánh chịu hàng loạt khoản nợ lớn và chưa thể tìm ra phương án trả nợ trong thời gian tới”.

Ngân sách nghèo nàn tiếp tục bị đục khoét

Trong Báo cáo kiểm toán năm 2019-2020 xem xét tình hình tài chính của TP. Windhoek mới được trình bày trước Quốc hội Namibia, Tổng Kiểm toán Kandjeke cho biết, tính đến ngày 30/6/2020, các khoản nợ hiện tại của Windhoek đã lên đến 2,3 tỷ đô la Namibia (NAD), tương đương 147,86 triệu USD, vượt quá tài sản hiện có của Thành phố là 1,2 tỷ NAD.

Ông Kandjeke đã chỉ ra hàng loạt bằng chứng Văn phòng kiểm toán thu thập được để chứng minh cho ý kiến trên, đồng thời, vạch trần những sai phạm tài chính nghiêm trọng tại địa phương này. Theo đó, Ban Lãnh đạo Windhoek bị tố cáo đã phóng đại giá trị tài sản của Thành phố hiện có lên đến gần 33 triệu NAD. Năm 2019, chính quyền Thành phố cũng báo cáo không giá trị tài sản thêm 33,81 triệu NAD; các số liệu trong sổ sách của địa phương có sự sai lệch lớn so với số liệu trên sổ điện tử; các thành viên trong Ban Lãnh đạo không đưa ra được bằng chứng nào cho thấy họ đang thực hiện nhiệm vụ cải cách công tác quản lý tài sản, phân loại tài sản công... Trong cuộc kiểm kê được thực hiện ngày 30/6/2020, các kiểm toán viên phát hiện nhiều tài sản không được khai báo cụ thể; trong khi đó, nhiều tài sản công chưa xác định vẫn được kê. Trong quá trình kiểm tra, đối chiếu tài sản của các quỹ công hiện có, hàng loạt sai phạm khác đã được chỉ ra tại đây.

Trong suốt 5 năm qua, các phòng ban chuyên trách của Thành phố đã không thực hiện bất kỳ cuộc kiểm tra, rà soát thông tin nào đối với các hệ thống điện tử theo dõi, quản lý tình hình tài chính, công tác thu chi... Ngoài ra, nhiều vụ việc khiến ngân sách của Thành phố bị thâm hụt, thất thoát những khoản tiền lớn trong năm 2020 đã không được tiết lộ trong Báo cáo tài chính thường niên.

Không những thế, Ban Lãnh đạo Thành phố đã hào phóng duyệt chi nhiều khoản vay trị giá 8 triệu NAD để mua xe cho các cán bộ cấp cao lãnh đạo các sở: Tài chính, cảnh sát, giao thông vận tải; cơ quan chiến lược, nhân sự, dịch vụ DN; cơ quan quản lý cơ sở hạ tầng, nước và dịch vụ kỹ thuật... Thậm chí, nhiều lãnh đạo đã về hưu nhưng vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ ngân sách từ năm 2019 tới nay.



TP. Windhoek có thể rơi vào khủng hoảng tài chính

Ảnh: wikipedia

Cần các biện pháp bền vững cân đối ngân sách

Theo Báo cáo kiểm toán, các khoản chi thường xuyên cũng gây áp lực lớn lên nguồn ngân sách vốn đã hạn hẹp của Thành phố. Tiền lương và các khoản thưởng, phụ cấp chiếm phần lớn các khoản chi của chính quyền (785 triệu NAD), tiếp theo là trợ cấp nhà ở (268 triệu NAD), hỗ trợ y tế 138 triệu NAD và 137 triệu NAD chi cho việc trả lương hưu.

Dù nhìn ra được những khó khăn trong việc tăng nguồn thu, giảm chi tiêu, các lãnh đạo cấp cao của Thành phố vẫn không có ý định cắt giảm các khoản thưởng, trợ cấp để tiết kiệm ngân sách. Phiếu chi tiền lương của chính quyền vẫn chiếm tới 35% ngân sách. Đây là một con số cao mặc dù trên thực tế Windhoek chỉ có 2.535 nhân viên, trong đó 1.920 là nhân sự chính thức, 615 nhân viên tạm thời, 422 nhân viên cảnh sát và 446 thực tập sinh.

Tổng Kiểm toán Kandjeke cho biết: “Ngoài những sai phạm tài chính đáng bị lên án kể trên, Báo cáo tài chính thường niên của Thành phố cũng bị chỉ trích khi không đáp ứng các Chuẩn mực kế toán khu vực công quốc tế”.

Dù vậy, Ban Lãnh đạo TP. Windhoek vẫn chưa tìm được ra giải pháp nào để cải thiện thu nhập cho ngân sách ngoài việc đưa ra các biện pháp tăng thuế thu từ dân. Theo Tổng Kiểm toán, Windhoek thực sự đang phải đối mặt với một thách thức nghiêm trọng chưa từng có, tăng thuế không phải là biện pháp bền vững để cân đối ngân sách. “Việc quan trọng bây giờ của các lãnh đạo Thành phố là siết chặt thu chi song song với phát triển các nguồn thu mới, có như vậy ngân sách mới cân đối bền vững” - Tổng Kiểm toán lưu ý. *(Theo New Era và Allafrika)*

PHILIPPINES:

Đề cao vai trò của công dân trong hoạt động kiểm toán

Kế hoạch kiểm toán có sự tham gia của công dân (CPA) do Ủy ban Kiểm toán Philippines (COA) thực hiện đã được Tổ chức Đối tác Chính phủ mở (OGP) trao giải thưởng Kế hoạch kiểm toán có ảnh hưởng nhất năm 2021 tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

OGP được thành lập bởi 8 nhà lãnh đạo quốc gia và 9 nhà lãnh đạo các tổ chức xã hội lớn của các nước bao gồm: Brazil, Indonesia, Mexico, Na Uy, Philippines, Nam Phi, Anh và Hoa Kỳ. OGP đã công bố giải thưởng trên của COA tại Phiên khai mạc toàn thể Hội nghị Thượng đỉnh toàn cầu OGP diễn ra từ ngày 15 - 17/12/2021.

CPA được đưa ra vào tháng 11/2012, nhằm mục đích tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình kiểm toán công và các hoạt động nâng cao năng lực của các tổ chức, DNNN nhằm duy trì quyền cơ bản của người dân đối với một Chính phủ trong sạch, đồng thời sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực công. CPA giúp khẳng định rằng trách nhiệm giải trình chỉ có thể được củng cố, phát

triển khi có sự tham gia và đóng góp của công dân.

Từ năm 2012 tới nay, CPA đã được thực hiện qua nhiều dự án kiểm toán như: Kiểm toán công tác kiểm soát tình trạng lũ lụt; kiểm toán việc quản lý, sử dụng các quỹ quản lý, giảm thiểu rủi ro thiên tai; kiểm toán hoạt động của các chính quyền địa phương trong việc ứng phó với thiên tai, thảm họa; quản lý các chương trình quản lý chất thải... Việc giành

được giải thưởng của OGP chứng minh COA đã “thực hiện những cam kết giúp cải thiện đáng kể cuộc sống của người dân, cải thiện tính dân chủ”. Các dự án như trên cũng góp phần cải thiện tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, cải cách hoạt động của Chính phủ.

Kế hoạch kiểm toán trên đã chiến thắng 45 đơn đăng ký tranh giải thưởng này và được hơn 8.000 thành viên của OGP bỏ phiếu bình

chọn. Trước đó, vào năm 2013, Kế hoạch cũng đã giành được giải thưởng Dự án điểm sáng của năm trong Hội nghị Thượng đỉnh toàn cầu OGP được tổ chức tại Thủ đô London (Anh).

Chủ tịch COA Michael G. Aguinaldo cho biết: “Chúng tôi mong muốn người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, tham gia vào công tác quản trị. Công dân được tham gia vào nhóm kiểm toán giúp các tổ chức của Chính phủ hoạt động minh bạch hơn, có trách nhiệm hơn và hiệu quả hơn. Dân chủ không chỉ vì người dân mà còn do người dân”.

(Theo coa.gov.ph)
THANH XUYẾN